Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NAM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 3366 MỖI SỐ: 0$04 NGÀY THỨ BẢY 9 JUIN 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 9006

GIÁ MUA BÁO	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$0
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone nº 190

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière pages.
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Chọn người gửi của

Tục-ngữ ta có câu: « Chọn người gửi của » câu ấy mới nghe tưởng là tầm-thường giản-dị mà xét kỹ ra thật có ý-vị rất thâm-trường. Cứ cái nghĩa câu ấy mà suy cho rộng ra, thì như ở các nước quân-chủ xưa nay, triều-đình lựa những người hiền đức mà chia chức đặt quan, cũng tức là chọn người gửi của; lại như ở các nước dân-chủ bây giờ, quốc-dân lựa những người tài giỏi mà bầu lên làm tổng-thống, nghị-viên, cũng tức là chọn người gửi của, nói ngay ở nước ta ngày nay, mỗi kỳ-hạt được cử ra bao nhiêu người kỳ-hạt nghị-viên, mỗi tỉnh được cử ra bao nhiêu người tỉnh hội-viên để đại-biểu cho các người trong kỳ-hạt, trong tỉnh mà giữ-gìn cái quyền lợi thay mình, cũng tức là chọn người gửi của; mỗi tổng có bầu ra một người chánh-tổng, một người phó tổng; mỗi xã có bầu ra một người lý-trưởng một người phó-lý để gánh vác công việc chung trong tổng trong xã thay mình, cũng tức là chọn người gửi của, nói cho thật xác thiết thì như một cái hội-xã, hoặc trăm người, hoặc ngàn người, lựa cho được mấy người xứng đáng mà giao cái quyền quản trị việc hội cho người ta, ấy chính là chọn người gửi của; một cái công-ty, hoặc trăm cổ phần, lựa cho được mấy người xứng đáng mà giao cái quyền quản-lý tài-sản hội cho người ta, ấy chính là chọn người gửi của. Kỳ-hạt nghị-viên và tỉnh hội-viên cử ra mà không đắc nhân, thì cái quyền lợi của một kỳ-hạt mình, một tỉnh mình tất bị tổn thiệt; tổng lý bầu ra mà không xứng chức, thì công việc trong tỉnh mình, trong xã mình tất bị rối loạn; đó là cái lỗi không biết chọn người mà gửi của vậy. Một cái hội-xã mà không bầu được người trưởng hội cùng những người hội đồng quản trị cho thật có công-đức công-tâm, thật nhiệt thành lo cho các việc ích chung cho hội, hoặc giả lại giả công tế tư, mượn thế-lực hội để mưu cái quyền lợi riêng của mình, thì cái hội ấy tất có ngày hư hỏng; một cái công-ty mà không cử được người chủ-nhiệm cùng những người hội-đồng kiểm-xát cho có thương-đức thương-tài, hết lòng kinh-doanh các sự ích cho công-ty, hoặc giả lại vì tư-lợi, cuỗm hết tiền vốn công-ty để đầy cái túi tham-dục của mình, thì cái công-ty ấy tất có ngày đảo-bế; đó là cái lỗi không biết chọn người mà gửi của vậy.

Người các nước Âu Mỹ, cái tư-tưởng thuộc về quyền-lợi rất là phân-minh; phàm thiệp đến cái quyền lợi của mình, dù mảy mún không khi nào chịu để cho ai xâm phạm được; biết chọn người gửi của mà không hề hớ dại đến nỗi đem của cho người ăn; hễ đã có chân ở một cái hội-xã nào góp vốn vào một cái công-ty nào thì tất là thẩm-thận kỹ-càng, lựa cho thật được những người có công-tâm công-đức mới cử làm hội-trưởng, làm hội-viên trị sự để quản-trị công việc hội cho mình, thật được những người có thương-tài thương-đức mới cử làm chủ-nhiệm, làm hội-đồng kiểm-xát để quản-lý tài-sản công-ty của mình; không bị những lời ngon tiếng ngọt, những kế giảo mưu gian của một vài kẻ điêu quyệt nó lừa gạt mình, cho nên ở các nước Âu Mỹ không một chỗ nào không một nghề gì là không có xã hội, không có công-ty, mà không có mấy cái là không thành lập vững bền, phát-đạt bành-trướng. Chẳng những vào hội-xã, vào công-ty là cái của hữu hình gửi người ta, biết chọn người mà gửi của cẩn-thận như thế, mà đến cái của vô-hình gửi ở người ta như cử tổng-thống, bầu nghị-viên để thống-trị việc nước cho mình, cũng lựa được những người thật mười phần đích đáng. Cái câu nói: « Chọn người gửi của » đến người Âu Mỹ thật tinh-tế là cùng.

Người mình cái tư-tưởng quyền-lợi còn bạc-nhược quá, chỉ khu-khu biết có cái quyền lợi trước mắt, mà đến cái quyền lợi của mình có một phần ở trong một đoàn-thể, trong một xã-hội thì không từng có mấy ai chịu lý-hội tới bao giờ; không những là cử nghị-viện, bầu tổng lý thuộc về vấn-đề chính trị, là cái quyền lợi xa mà rộng quá, còn nhất vị mờ mịt mà không hiểu thấu đã đành; thậm-chí có chân ở một cái hội nào, góp vốn vào một cái công ty nào, chính cái của mồ-hôi nước mắt của mình bỏ ra để làm tiền cơ-bản hội, làm tiền cổ-phần công-ty, mà cái người mình gửi của tức là những người trị-sự hội, người quản-lý công-ty, cũng không từng có để tâm lựa chọn chút nào, cứ đem cái thân làm bù-dìn mà phó mặc: cho ai muốn múa sao thì múa, của gửi tay người như thế, thì phỏng còn sao được mà còn! Không trách rằng hội-xã không được mấy cái là khỏi hỏng, công-ty không được mấy cái khỏi tan, mà cái phong-trào lập hội hợp cổ ở nước ta trong mấy chục năm nay vẫn chưa thấy được cái hiệu-quả gì tốt tươi mấy thì.

Than ôi! không họp người lấy đâu làm mạnh; không họp của lấy đâu làm giàu, ở cái thời-đại giao-thông cạnh-tranh này, độc lực quyền không sao sinh-tồn được; mà muốn cho hội-xã khỏi hỏng, công-ty khỏi tan, xin ai nấy trước khi vào hội-xã, chung công-ty, phải nhớ kỹ câu: « Chọn người gửi của ».

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 6 Juin 1928

Nước Pháp

Tại thứ dân nghị-viện

M. Franklin Bouillon có nói một nhà cấp-tiến liên hiệp như ông mới tuyên bố ứng cử nghị-trưởng có 24 giờ, mà được bấy nhiêu vé (244 vé) ông lấy làm bằng lòng.

Các báo nói rằng việc bầu cử ban trị sự có một cái tính cách chính-trị, xem ra rõ ràng các đoàn và tả đảng liên hiệp với nhau. Chẳng là sau khi tòa nội-các tuyên bố chương trình, các đảng đoàn lại kết liền lại một cách khác. Nhiều báo lại nói hiện bây giờ, nghị viện mới quyết nghị về sự chọn người, chứ chưa quyết nghị về các vấn đề phải xét, thì cũng chưa có thể biết rõ chân-tướng cái thắng số của nghị-viện được.

Nước Anh

Tàu chiến

Một đội tuần dương hạm khởi hành ở Scapa-Flow ngày 9 juin, để đi tuần ở bể Baltique. Đội tàu ấy sẽ đỗ ở Reval, Memel, và Danzig, và sẽ đi qua sông đào Kiel. Từ buổi chiến tranh đến giờ, lần này là lần thứ nhất một chiếc tàu chiến Anh đi qua miền ấy. Các tàu phóng ngư lôi sẽ đỗ ở Copenhague, và ở Oslo.

Nước Bỉ

Bỉ hoàng đi Congo

Bỉ hoàng và hoàng hậu đáp tàu Thysville ở Anvers đi Congo.

Nước Ý

Một bài diễn văn của ông Mussolini

Tại nguyên-lão nghị-viện, M. Mussolini có đọc diễn văn về việc chính-trị ngoại-giao. Ông có nói nước Ý hiện là một cường quốc trên thế giới vẫn giao thiệp như thường với các nước hữu bang và thân thiện với nước Đức. Về việc đính ước với nước Pháp, lại làm rõ thêm cái tình thế, và xem chừng có thể lập một bản hiệp ước, để thi hành một cái chánh-sách thân ái, và lập các giao ước để giải quyết các việc phân-tranh quan hệ về đất Tanger, về người Ý ở Tunis, và về đường cương-giới ở Tripolitaine được. Ông coi các việc lôi thôi với Belgrade là giải quyết xong rồi. Về bản hòa ước, thì ông nói không thể ngăn cản được những sự thay đổi sự giao thế của các nước đối với nhau. Song nước Ý cũng sẽ thanh giảm binh số của mình đi.

Thụy-sĩ

Hội Vạn quốc

Hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc, đã xét việc phân tranh của nước Balan với nước Lithuanie, và nghe các tờ-trình về việc ấy. Sir Austen Chamberlain có công bố rằng ông xét mọi việc, thì ý ông muốn khuyên nước Lithuanie nên để tâm điều đình thì hơn. Ông nói nếu M. Waldemaras, thủ tướng nước Lithuanie muốn giữ tấm lòng thân-ái đối với hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc, thì ông nên đem tâm điều đình cho ổn thỏa hơn.

M. Paul Boncour cũng biểu đồng tình với M. Chamberlain. Sau cùng, hội-đồng khuyên nước Hà-lan soạn một tờ trình nữa, để trình hội-đồng trong kỳ hội-đồng sau.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Chính phủ Quốc-dân đã trả lời bức thư của Nhật

Chính phủ Quốc-dân Nam-kinh đã gửi bức thư trả lời về bản giác thư của chính phủ Nhật, giao cho lĩnh sự Nhật ở Thượng-hải, chuyển đệ về Đông-kinh. Bức thư trả lời như sau này:

«... Ngày 18 tháng năm nhận được bản giác thư của quí chính phủ, chúng tôi đã xem kỹ rồi. Nhân dân tệ quốc vì lo giải trừ sự đau khổ của mình mà có việc cải cách chính trị, vì cốt thực hiện được sự hòa bình và thống nhất vĩnh viễn của nước tôi, khiến cho nhân dân được yên ổn lạc nghiệp mà những kiều dân ngoại quốc cũng được tăng tiến cái hạnh phúc lên. Vì muốn đạt được cái hy vọng ấy, không được đừng mà phải hành động về quân sự, hiện đã mở mang được đến cái đoạn cuối cùng, quốc dân và chính phủ cũng tin là trong một cái thời kỳ rất gần tất có thể thực hiện được cuộc hòa bình thống nhất của Trung-quốc. Đối với cách bố trí ở khu vực quân sự trước khi có việc, cũng cách bảo hộ làm thời, tất là phải chú ý một cách chu mật. Phương diện Đông-tam-tỉnh, việc buôn bán rất phiền thịnh, kiều dân ngoại quốc rất nhiều, chính phủ quốc dân đối với vấn đề trị an ở đất ấy, sẽ đem cái phương pháp thỏa thiện, khiến cho nhân sĩ trong ngoài đều được bảo hộ một cách an toàn, đó là cái trách nhiệm tự có của chính phủ quốc dân. Vậy mà trong bản giác thư của quí quốc lại có nói vì cái ý kiến muốn duy trì sự trị an ở Đông-tam-tỉnh, đến khi không được đừng sẽ phải dùng cách thế trí thích-đáng mà có hiệu, thực tỏ ra là muốn can thiệp nội chính của Trung-quốc, và đối với cái nguyên tắc về công pháp quốc tế là các nước phải tôn trọng cái chủ quyền lĩnh thổ của nhau, rõ ràng là trái hẳn. Như vậy chính phủ Quốc-dân không thể nào thừa nhận được. Mong rằng quí chính phủ nên vì cái kế thân thiện lâu dài của hai nước, nên tránh hết những cách hành động có hại cho cái tình thân thiện ấy... »

Chức ngoại giao bộ trưởng của chính-phủ Nam-kinh

Chính phủ Quốc-dân Nam-kinh đã hạ lệnh cử Đường-duyệt-Lương là thứ trưởng bộ ngoại giao tạm thay Hoàng-Phu trông coi các việc trong bộ ấy.

Cái cớ Hoàng-Phu từ chức, cứ như bức thư tuyên ngôn của Hoàng thì có ý cản hộ các nhà đương cục ở mặt trận cam chịu khuất phục Nhật bản không để cho mình được hành động tự do. Song cứ như lời Tạ-Trì nói thì đối với việc giao thiệp ở Tế-nam, Hoàng không lĩnh định việc gì trước cả, khi đến việc thì rối rít không biết ứng phó ra làm sao, nên bị thất bại.

Tình hình Tứ-xuyên

Hiện ở Tứ-xuyên, Dương-Xâm và Lưu-Huy vẫn đem quân đánh nhau. Quân Dương được toàn thắng, có lẽ Dương lại giữ được quyền thống-trị ở Tứ-xuyên, đại đội đã đến Vạn-xuyên và các cửa sông ở thượng-du Trường-giang. Dương bắt giữ năm chiếc thuyền để chở quân lính. Vì miền thượng-du Trường-giang, trộm giặc nổi lên tứ tung, tình hình rất là náo-động.

Người Nhật nhận việc giết Thái-công-Thời

Bức điện văn của chính-phủ Nhật gửi cho hội Quốc-tế liên minh, tỏ bày về việc xảy ra ở Tế-nam. Đại ý nói là trưa ngày 3 Mai vì có một toán Nam-quân xông vào ăn cướp một cửa hàng Nhật, quân Nhật đến dẹp, rồi Nam quân chạy về dinh trại bắn súng vào quân Nhật, quân Nhật phải bắn giả. Kế đó hết thảy Nam-quân ở các nơi trong thành, cùng nhau bắn súng vào quân Nhật và cướp bóc. Quân Nhật vì giữ mình nên phải quyết dùng võ lực để đối phó. Còn việc giết Thái-công-Thời là vì Nam-quân phục ở trong nhà làm việc của Thái bắn ra, quân Nhật phải bắn vào, lúc đầu không biết là nhà làm việc của Thái, nên mới có sự lầm lỡ như thế. Còn việc bảo cắt tai cắt mũi của Thái thì không có.

(*Dịch báo Tàu*)

Ngày 5 Juin 1928

Trương-tác-Lâm tạ thế

Đông-kinh. — Có tin rằng Trương-tác-Lâm tạ thế chiều ngày hôm thứ hai, sau khi tiêm dầu long não, nhưng không ăn thua gì. M. Phan-Phục tổng lý tòa nội-các Bắc-kinh nghe đâu bị thương trong khi xảy ra việc mưu hại Trương-tác-Lâm cũng chết.

Bắc-quân với việc bom nổ ở Phụng-thiên

Đông-kinh. — Bắc-quân đổ cho người Nhật làm nên việc bom nổ mới rồi.

Các quan Nhật phản kháng về việc ấy.

Tin cũ về việc mưu hại ở Phụng-thiên

Cáp-nhĩ-tân. — Lại có tin nhắc lại rằng hồi 5 giờ sáng thứ hai có xảy ra việc mưu hại đoàn xe của Trương-tác-Lâm đi ở Bắc-kinh đến, đương khi đoàn xe ấy vào Phụng-thiên, và vừa đi đến chỗ đường của Trung-hoa và đường của Nhật tiếp nhau, vào chỗ cái cầu gọi là Lạc-đảo kiều. Cầu ấy bị hủy hoại cả. Ba cái toa trượt bánh. Trương-tác-Lâm bị sưng ở mặt, quan tổng trưởng bộ nông phố bị trọng thương, quan đốc quân tỉnh Tề-tề-cáp nhĩ chết.

Nam-quân đến Bắc-kinh

Bắc-kinh. — Các đội kị binh của Sơn-tây đã đến cửa Bắc-kinh, nhưng cửa thành đóng kín. Đường hỏa-xa bị nghẽn vào khoảng từ Bắc-kinh đến Thiên-tân, và từ Thiên-tân đến Sơn-hải-quan. Bốn bữa nay xe hỏa không đi lại nữa. Đường điện thoại cũng bị cắt. Các quan thượng thư về đàng bắc trốn chạy.

Quân của Tôn-truyền-Phương tan vỡ ở Thiên-tân. Ở Thiên-tân quân ngoại-quốc dự bị đề phòng thủ. Không khéo sẽ xảy ra sự lôi thôi to.

Ngày 7 Juin 1928

Cái thái độ của Nhật-bản

Đông-kinh. — Chánh-phủ Nhật-bản mới tuyên bố một bài nói rằng nước Nhật vẫn theo cái chánh sách bất can thiệp, song nhất quyết bảo-hộ các quyền-lợi và sự ích-lợi của mình ở Mãn-châu.

Tướng Tanaka, thủ tướng nước Nhật có nói sau khi xem xét tình thế chiến-sự ở Trung-hoa, thì ông định cứ theo cái chánh-sách bất can thiệp.

Nam-quân đã vào Bắc-kinh

Đông-kinh. — Cờ của quân Quốc-dân đã kéo ở Bắc-kinh. 2.000 quân của Sơn-tây đã vào thành.

Trương-tôn-Xương kháng cự

Đông-kinh. — Nghe đâu Trương-tôn-Xương định chống cự lại Nam-quân.

Một tin khác về Trương-tác-Lâm

Đông-kinh. — Cứ như tin tức sau cùng, thì Trương-tác-Lâm chưa chết, nhưng bất tỉnh nhân sự. Con giai trưởng là tướng Trương-học-Lương khởi hành ở Sơn-hải-quan ngày thứ tư để đáp tàu bay về Phụng-thiên. Con thứ hai du học ở Đông-kinh cũng khởi hành ngày hôm thứ tư về thăm cha.

Bình phẩm về chiến-sự

Bắc-kinh. — Viên phóng sự của hãng A.R.I.P. có viết thư về nói rằng Bắc-quân thất bại xét ra hình như bởi binh quyền quan-tâm thái quá về việc xếp đặt đường trận cho ngay thẳng, nên một chỗ bị lún thì đại quân cũng phải lui. Lại lầm một điều nữa, là có ý đóng quân ở chỗ gần đường hỏa-xa nhiều quá, không thích-đương với cái kết quả có thể thu được ở những nơi phạm vi nhỏ hẹp ấy.

Nam-quân xét ra hơn Bắc-quân được hai điều, một là có trí phát kiến, và không quan tâm hơi quá về các đường sắt, là nơi biết rằng địch quân ra sức kháng cự. Nam-quân biết rằng những miền trung-gian thường ít quân lính mà tiến lên.

Số tơ xuất cảng ở Thượng-hải

Thượng hải. — Số tơ xuất cảng ở Thượng-hải từ ngày 28 Mai đến ngày 2 Juin là 461 balles gửi đi Âu-châu, 25 balles gửi đi Á-châu, và Phi-châu, 82 balles gửi đi Mỹ-châu. A R I.P.

Quan Thượng Lê tạ thế



Bản quán được tin buồn rằng quan Tổng-đốc trí-sĩ Lê-trung-Ngọc, thưởng thụ độ tứ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh vừa tạ thế sáng hôm nay 8, juin tại tư dinh ở phố hàng Gai, số nhà 18. Năm nay ngài hưởng thọ 62 tuổi.

Quan Tổng-đốc Lê quán tại Nam-kỳ, ra ngoài Bắc từ thuở thanh-niên, trước tòng sự trong ngạch tòa sứ, rồi sau cải bổ vào ngạch quan-lại An-nam. Ngài có làm đốc-học trường Hậu-bổ và ngồi tuần-phủ và tổng-đốc nhiều tỉnh sau cùng làm Tổng-đốc tại viện Thượng-thẩm Hanoi, vừa về trí sĩ được một năm nay.

Quan Thượng Lê có tiếng là người khẳng-khái và trung-trực, có lòng nhiệt thành với các việc công ích. Nay ngài mất đi, những người quen biết ai cũng phải ngậm-ngùi thương tiếc.

Đến 5 giờ chiều thứ hai 11 juin này sẽ cất đám, an táng tại nghĩa-địa Nam-kỳ.

Bản quán có lời kính viếng ngài và chia buồn với quí-quyến.

HÀI ĐÀM

Mua địa-cầu

Một phú-ông nguyên nhà vẫn giàu gốc xưa nay, chứ không phải giàu nổi. Ông học lối ông Gia-Đằng, sắm sửa các đồ bài trí trong nhà rất sang trọng. Ông lại muốn trở nên một người văn-nhã, nên mua nhiều sách vở và các đồ văn-phòng tứ-bảo.

Một hôm, ông đến một cửa hàng sách kia mua địa-cầu. Người chủ hàng sách đưa hết các thứ địa cầu, thứ nhỏ, thứ to, thứ nào ông cũng không vừa ý, cứ ngắm đi, ngắm lại rồi hỏi:

— Đây toàn là địa-cầu ngũ-châu cả phải không?

Người chủ cửa hàng nói:

— Vâng! Đây toàn là địa-cầu ngũ-châu, thứ tốt nhất hạng, mà chữ viết rõ-ràng dễ coi lắm!

Ông lão đắn rồi đáp rằng:

— Không! Tôi chỉ mua thứ địa-cầu nước Việt-nam mà thôi,

Hi-Đình, Nguyễn-văn-Tôi

Tin sau cùng.

Cuộc bay của đại-úy Pelletier d'Oisy

Đại úy Pelletier d'Oisy khởi hành ở Akyab ngày 2 juin bay ai Pondachéry, đến đấy đại úy sẽ bay về Pháp.

Người Nhật với người Nga

Có tin rằng trên miền bờ bể Kam-thhatka, lính thủy Nhật-bản phải bắn súng vào người Nga vì họ cứ làm ngăn trở công việc của bọn thuyền chài Nhật.

Một việc đình công ở Nhật-bản

1000 người phu tàu, 5,000 người thủy thủ tuyên bố nhất loạt đình-công 2000 chiếc tàu bị nghẽn không đi được.

Tại Hàn-lâm-viện nước Pháp

Hàn lâm-viện đã tuyển cử M. Maurice Paléologue, nguyên đại-sứ ở Pétrograd vào viện thế chân cho M. Jonnart.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Khí tiết:

7 giờ	30 độ
15 giờ	33 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		10$00
— nhì	—	9 30
— ba		8 30
Thóc hạng nhất	—	6 00
Nếp ngò	—	5 50

Giá bạc: — Kể từ ngày 8 Juin 1928, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f, 95.

Thời giá quốc trái: Ngày 5 Juin 1928

3 %	hoàn dần		77.20
3½ %	hoàn dần		94 f. 30
4 %	vĩnh viễn	1917	77 f. 60
4 %	»	1918	78 f. 70
6 %	»	1920	99.80
5 %	hoàn dần	1920	110 f. 60
4 %		1925	109 50
3 %	vĩnh-viễn		70 f. 75
5 %	1915-1916		92 f. 60

Tin tàu. — Tàu *Azay-le-Rideau* mang bưu-kiện (colis postaux) sang Pháp và các thư-từ đi Tourane, Saigon, Côte des Somalis, Réunion và Madagascar đến ngày chủ-nhật 10 juin hồi 13 giờ ở Hải-phòng sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư-từ ở Hanoi sẽ mang đi Haiphong chuyến xe-lửa 6 giờ 15 sáng hôm ấy.

— Tàu *Tonkin* mang thư sang Pháp (đường Naples) đến ngày thứ ba 12 Juin hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hong-kong. Tới Hong-kong thư từ sẽ chuyển sang tàu *Kitano-Maru*. Tàu này không ghé Naples.

Các thư từ về Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 4 phút tối thứ hai 11 juin.

Tin đường sá. — Vì cái cầu dài 32 m ở chỗ km 3 x 500 đường hàng tỉnh số 17 bị hỏng, sắp sửa chữa, nên con đường ấy nay không đi lại được.

Các thư từ và đường đi lại khắp các đường trong tỉnh, từ hôm nay đã bắt đầu đi lại được.

BÁN 500 THƯỚC ĐẤT Ở ĐƯỜNG HUẾ

Muốn bán một khu đất rộng 500 thước ở Route de Huế (ngay cổng nhà Diêm trông sang). Ai muốn mua hỏi tại nhà in bản quán, 61-63 phố hàng Bông. 7407

Người lịch sự chỉ hút thuốc lá MÉLIA, không hút thứ khác.

PHÒNG-THĂM-BỆNH
của quan
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
[illegible]. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ thăm bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 16 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: GIÁ 2 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: [illegible] 1$50
Phòng thăm bệnh tại đường GIA-LONG, số 236

Cái tiêu-đột thời-hiệu của các bưu-điện ngân phiếu. — Quan Toàn quyền có thông-tư cho các quan thủ-hiến các xứ tờ chu-tri sau này:

Tôi xin báo cáo để các ngài biết rằng, theo như nghị-định ngày 3 Mai đã đăng vào *Quan báo Đông-dương* (J. O) số 37 ngày mồng 9 tháng ấy, thì cái tiêu-đột thời hiệu của các bưu-điện ngân phiếu ở Đông-dương (mandats postaux et télégraphiques) định là *một năm*, kể từ ngày nộp tiền.

Cái lệ mới ấy có một điều sửa đổi quan trọng cho điều-lệ đang thi-hành là cái thời-hạn nay rút đi một nửa. Bởi vậy phàm các số tiền đã mua *mandats* Đông-dương mà trong cái thời hạn trên ấy, những người có quyền sở hữu không đòi về thì sẽ phải sung vào Ngân-khố.

Vì thể lệ mới ấy có quan hệ đến toàn dân bản xứ, đến các làng xa thăm thẳm cũng có người có các *mandats* ấy, cho nên điều lệ mới này cần phải quảng cáo lắm.

Nhân dịp này lại nên nhắc rằng những sự khiếu nại về các *mandat* gửi tiền thì chỉ nhận trong hạn một năm, kể từ ngày phát phiếu.

Đối với các *mandat* phát sau ngày 1er juin 1928 thì các thể lệ trên ấy mới thi-hành.

Vậy nhờ các ngài bá cáo cho các quan đầu tỉnh thuộc quyền ngài rõ và tư cho các quan ấy trù tính việc quảng cáo cho dân bản xứ biết.

Về điều ấy, các quan chánh bưu-điện các xứ đã được lệnh gửi giấy thông-cáo cho các báo quán Tây Nam, các phòng Thương-mại và các phòng Canh-nông cũng là yết thị tại các nhà bưu-điện rồi.

Thi tú-tài tây. — Các thí-sinh sau này được vào kỳ vấn đáp:

Phần thứ hai

Ban toán học

MM. Pierre Deville, Auguste Faugère, Hoàng-tích-Trý, Hoàng-cơ Bình, Hoàng-xuân-Hãn, Ng-đình-Khanh, Marcel Martin, Ng-Xiển, Nguyễn-hữu-Khanh, Phạm gia-Thịnh, Théodorau, Trần-văn-Ty.

Phần thứ nhất

Ban A (La tinh và Hi-lạp)

Melle Bonifacy.

MM. Emile Farrèrre, Georges Hécholtz, Le Fautheur, Ng-khắc-Kham, Nghiêm-xuân-Phùng.

Ban B (La tinh và sinh ngữ)

MM. Bonifacy, Bottai, Coudeyre, Delorge Gresès, Lesuir, Roumengous, Rochat, Tissot, Vanderhaghe.

Ban D (Cách-trí và Sinh ngữ)

Vì thứ nhất: MM. Bourillon, Bùi-nhật-Trinh, Cremimant, Denis Crotta, Đặng-vũ-Hỷ, Đàm-quang-Thiện, Đoàn-Kiệm, Đỗ-Hoan, Deville Jacques, Đặng-trần-Biết, Fournier, Huỳnh-tấn-Đời, Hồ-tắc-Cung, Hoàng-mộng-Kham, Khiêm-như-Kiên, Lê-hữu-Mỹ, Lục, Lê-đình Quy, Lê-văn-Cao, Ng-đình-Kỳ, Ng-đình-Dang, Ng-đình-Tranh, Ng-trung-Phác.

Vì thứ nhì: Nguyễn-trọng-Tuệ, Ng-quan-Nguyên, Ngô-khắc-Trâm, Ng-Du, Ngô-duy-Cao, Ngô-gia-Tự, Ng-Khang, Nghiêm xuân-Thiện, Ng-mạnh-Thao, Ng-Hiên, Nguyễn-v-Cư, Nguyễn-đình-Hoàng, Ng-tường-Long, Phạm-ngọc-Bát, Phạm-Tước, Phạm-văn-Đê, Rner, Tạ-nhật-Tu, Trịnh-Thông, Tôn-thất-Bình, Trịnh-hồ-Thị, Trần-ngọc-Liên, Tăng-khiêm-Huấn, Tăng-Tiến, Tạ-quang-Bửu, Trịnh-văn-Bình, Trilleau, Vũ-đình-Mai, Vũ-Hiền, Ng-duy-Thanh.

Các chánh phó hương-hội có được dạy học ở các trường yếu-lược hàng xã không? — Quan Thống-sứ có thông tư cho các quan công-sứ và các quan thủ-hiến các đạo binh tờ chu-tri sau này:

Tôi có nhận được giấy hỏi rằng các chánh-phó hương-hội hợp lệ trong các nghị-định ngày 2 và 27 décembre 1926 thì có thể được dạy học trong các trường yếu-lược hàng xã không. Vậy xin báo cáo để các ngài biết rằng những người ấy đã làm chánh phó hương hội thì xem ra không thể dạy ở các trường ấy được.

Còn như các tổng-sư sợ vì bất lực mà phải xin từ chức, thì tưởng không nên nhất thiết bỏ đi vì khi cần đến, những thầy ấy còn có thể giúp được việc cho các trường yếu-lược.

Cấm bán vé đánh số. — Nay cấm không được bán trong địa hạt Bắc-kỳ những vé đánh số lấy đồ đạc do hội Tân-sự học-sinh ở Marseille tổ chức nên.

Tòa Thượng-thẩm. — Hôm qua tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Tiêu tiền công dân. — Phạm văn-Thức là thủ-quĩ, Phạm-văn-Lân, lý-trưởng, và Vũ-văn-Hạ thư-ký ở làng Thọ-Cao thuộc phủ Tiên-Hưng bị thưa là tiêu tiền công dân hiện ở phủ về khám quỹ cũng thấy thiếu; Hỏi thì những người can phạm khai rằng vì làng không có tủ sắt, nên thủ-quĩ phải giữ tiền công mỗi người giữ một ít, để tránh sự trộm cướp. Lúc xét hỏi những người bị can đã đem trình đủ số tiền quỹ thì tòa Nam-án tỉnh Thái-bình tha cho tất cả được trắng án. Tòa Thượng-thẩm y án ấy.

Mở xưởng làm pháo không có giấy phép. — Ng-hữu-Bốn ở làng Bạch-mai thuộc huyện Hoàn-long có xin phép mở xưởng làm pháo; nhưng giấy phép chưa được mà đã cho thợ làm. Ngày 28 tháng 3 tây, trong khi chủ xưởng đi vắng, thợ ở nhà hút thuốc lào vô ý thế nào để lửa bén vào pháo nổ mất 200 bánh, nên mới rõ chuyện. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt Ng-hữu-Bốn 10$. Tòa Thượng-thẩm y án phạt thêm 15 ngày tù án treo nữa.

Đánh lẫn nhau. — Vì một chuyện không bằng nhau, Phạm-văn-Tiếp là lý-trưởng làng Lương-điền thuộc phủ Vĩnh-tường cùng với Vũ-văn-Ý là người làng kéo cánh đánh nhau, hai bên đều bị thương cả. Tòa Nam-án tỉnh Vĩnh-yên phạt Phạm-văn-Tiếp và Vũ-văn-Ý mỗi tên 3$. Tên Ý chống án. Quan Chưởng-lý xét vì việc lý-trưởng thu tiền phạt tên Hưng nên bọn tên Ý sinh sự đánh nhau với lý-trưởng nên ngài cũng chống án và xin phạt nặng tên Ý. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tiền và phạt thêm 10 ngày tù nữa.

Hành hung. — Ng-văn-Vực ở làng Dương-xuyên thuộc phủ Thái-ninh có đơn kiện rằng anh em Ng-văn-Quỳnh có cầm của dân một cái hương án, ngày 22 tháng giêng nhà làng vào đám, có hỏi đến cái hương án ấy thì anh em Ng-văn-Quỳnh không bằng lòng sinh sự đánh bị thương. Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình xét rồi phạt Ng-văn-Uyên một đồng bạc tiền phạt án treo và bắt phải bồi thường một đồng bạc cho bên bị đánh và tha Ng-văn-Quỳnh, Ng-văn-Thúy, Ng-văn-Cơ vì không đủ chứng cớ. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tự tiện cố ruộng hậu để tiêu. — Ng-trung Chương là Chánh-hương-hội làng Tả-hoàng thuộc huyện An-thi, thông đồng với con rể là Vũ-huy-Đàn là Thủ-quĩ tự sự chiếm đình đem số ruộng hậu tư tiêu. Tòa Nam-án tỉnh Hưng-yên phạt tên Chương và tên Đàn mỗi tên hai tháng tù án treo và 51 đồng bạc tiền phạt, lại bắt phải liên đới với nhau bồi thường 95 đồng 4 hào cho dân làng. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tù án treo, y tiền bồi thường và tăng tiền phạt lên 190 đồng 8 hào.

Tiêu tiền của dân. — Phùng-văn-Cân lý-trưởng làng Lã-tự-vân, thuộc tỉnh Phú-thọ, tự tiện bán ngôi thứ rồi tiêu mất của dân làng 32 đồng 9 hào 9 xu. Tòa Nam Án tỉnh Phú-thọ phạt Phùng-văn-Cân một tháng tù, 65 đồng 9 hào 8 xu tiền phạt và bắt phải bồi thường 32 đồng 9 hào 9 xu cho dân làng. Tòa Thượng-thẩm tha cho tội tù, y tiền phạt và tiền bồi thường.

Trường âm nhạc. — Các kỳ thi về cuối năm ở trường Âm-nhạc sẽ bắt đầu mở tại viện Maurice Long (Khu Trưng-kỳ) theo các ngày sau này:

Violon: ngày thứ hai 11 Juin 1928.
Solfège: » ba 12 »
Piano: » tư 13 »
Violoncelle và contrebasse: ngày thứ năm 14 Juin.

Mỗi kỳ thi xong sẽ yết tên những người được thưởng.

Đến ngày thứ sáu 15 juin hồi 15 giờ sẽ xướng danh.

Kĩ thuật của Pickmann tiên-sinh. — Hôm qua *Pickmann* tiên-sinh có mời các báo-quán đến xem trước, mấy thuật của tiên-sinh làm ra được, có ý để các nhà đồng-nghiệp chúng ta có thể yên lòng mà đăng những lời bá cáo, không phải ngại về sau mang tiếng đồng tình việc lừa dối khách đi xem.

Tiên-sinh làm thử cho chúng tôi xem có hai ba thuật, thì ai nấy cũng nhận không phải là những cách cho mắt tầm-thường. Nhân lại có mấy nhà khoa học cũng đến chứng kiến, thì ai nấy cũng chịu đấy là chân kĩ-thuật, tỏ ra rằng người ta không phải dùng đến ngũ quan mà có cách cảm-giác, lại có thể biết được những tư-tưởng bí mật ở trong đầu người khác, chưa hề đạt ra ngoài một lí một đinh nào cả.

Khi tiên-sinh đã làm cho xem mấy trò thật gọi được là kĩ thuật rồi, tiên-sinh lại làm mấy trò thuật vui mấy trò kĩ-thuật giả, để lòe người không tinh ý, vậy mà cũng hay cũng giỏi lắm. Đến lúc tiên-sinh nói toạc cái mưu-mẹo cho mắt ra rồi, mà ai nấy cũng vẫn còn cứ lạ là tài.

Ai muốn xem những thuật lạ ấy thì xin nhớ rằng *Pickmann* tiên sinh chỉ làm trò có ba tối và một buổi chiều ở nhà *Cinéma Palace* tối thứ bảy 9, chiều và tối chủ nhật 10 và tối thứ hai 11 juin này mà thôi.

Ngạch thương-chính. — M. Nguyễn-thành-Dương, tạm sai khố-tổ, nay được bổ làm lính thương-chính tập sự.

Ngạch kho-bạc. — M. Nguyễn-Thu, thư-ký thượng hạng hạng nhì, theo như đơn xin được về hưu, được niên hưu bổng 438 đồng.

Ngạch nông-chính. — M. Đào-thiện-Tranh nông cán tập sự, nay được thăng nông cán hạng sáu.

M. Ng-như-Bách, nông cán tập sự, nay được thăng nông-cán hạng sáu.

Ngạch thừa phái. — M. Đặng-đình Khuê, thừa-phái Lâm-thao, nay được nghỉ phép 29 ngày.

Người đau đi trốn. — Tên Vũ-văn-Đông, 23 tuổi, quán làng Mai-động huyện Hoàn-long (Hà-đông) vào nằm nhà thương chữa mắt đến ngày 30 Mai 1928, nghe nói sắp phải mổ mắt, sợ trốn mất. Nay vì có đơn nhà thương kiện ăn cắp quần áo, nên sở mật thám đã phái người về làng Mai-động bắt tên Đông giải ra tòa án xét xử.

Con hát vay tiền rồi trốn mất. — Tên Ng-văn-Vinh, 19 tuổi quán ở Nam-kỳ đến hát cho rạp Sán-nhiên đài ngõ Mã-mây, có vay trước một món tiền là 238$. Nay bỏ trốn đi, lại ăn cắp mất một cái áo satin đáng giá 35$. Vợ tên là Dương-thị-Hòa, 18 tuổi cũng trốn mất. Thị-Hòa khi đến hát cũng có vay 108$ của rạp ấy.

Lại mất xe đạp. — Lúc 2 giờ rưỡi chiều hôm qua, ở trường Bác-cổ có sai người tây phái tên là Đỗ-văn-Rật đến nhà thương Bảo-hộ thăm một người tòng-sự trường ấy đến đấy chữa bệnh.

Khi vào nhà thương, người tây phái để cái xe đạp bên trong cổng, được một chốc ra thấy mất cái xe đạp của nhà trường.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Quan Thống-sứ Graffeuil về Pháp. — Quan Thống-sứ Graffeuil và quí phu-nhân ở Hanoi xuống tới nơi hồi 11 giờ đêm thứ tư 6 juin. Khi tới nơi, ngài đi thẳng ra tàu *Claude Chappe*. Quan thống-sứ Robin cũng xuống tiễn ngài, thì đêm hôm ấy ra nghỉ tại Đồ-sơn, còn quan chánh văn-phòng Fournier thì nghỉ tại dinh quan Đốc-lý.

Hôm sau, khi tàu sắp chạy, thì có quan thống-sứ Robin, quan chánh văn-phòng Fournier, quan công-sứ Gallois Montbrun tỉnh Quảng-yên, quan công-sứ Sénélar tỉnh Kiến-an, quan công-sứ Fay tỉnh Hải-dương, quan công-sứ Tharand tỉnh Hà-đông, quan Đốc-lý Klein, các ông hội-viên thành-phố và đông các Nam quan nữa, ra chào tiễn quan Thống-sứ Graffeuil và quí phu nhân cùng quan Calvet Delsalle về Pháp.

Mất trộm 200 bạc. — Theo lệnh quan dự-thẩm, sở Mật-thám đã cho xét về việc M. Phạm-quang-Huy, ở số 12, đường Amiral Courbet, trình rằng mất trộm một cái hòm con trong có đựng 200 bạc và các giấy má khác.

VIỆT-TRÌ

Tự tử hay sao? — Hôm vừa rồi, người lý-trưởng Đỗ-văn-Liêm đi qua ngõ phố Việt-trì, sực nghe có tiếng rên rỉ trong một nhà kia, có cách khả nghi lắm, liền gõ cửa gọi, cũng chẳng thấy ai ra. Người lý-trưởng đẩy cửa vào, thấy trong nhà tối lù lù, chỉ có tiếng rên-rỉ ở trong sàng. Vào tận nơi xem, thì thấy một người đàn bà nằm sóng sượt, bất tỉnh nhân sự, mà miệng thì vẫn rên-rỉ luôn. Người lý trưởng đi trình sở cẩm-đầm đến đem người đàn bà ấy vào nhà thương, quan thầy thuốc xét ra là tại bị chất độc thuốc phiện. Vậy không biết người đàn bà ấy định tự tử hay sao? Người đàn bà đó tên là Ng-thị-Mùi, quán ở Gia-lâm.

CÔNG-TY ALFRED & Cie
60, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ)
HANOI
Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:
Hanoi: Cinéma Pathé (Bờ-hồ), Cinéma Tonkinois (Hàng quạt)
Haiphong: Cinéma Gaumont
Cho thuê — Mua — Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh
Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng. Xưởng riêng để chữa
Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ xem mất bao nhiêu vốn.
Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn
Điện-thoại: để gửi chỗ tại Cinéma Pathé số 548, Nhà giấy: 546
KHẨN TRỌNG. — công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với Société Indochine Films et Cinémas.

HỘI
Indochine films et cinémas
33, Bd Henri-Rivière, Hanoi
Bán đủ: Các thứ máy chiếu ảnh (Cinéma). Các thứ máy chụp ảnh (Photo). Các đồ dùng về Cinéma và ảnh.
Cho thuê: Các thứ films ảnh (Tây, Tàu, Ta).
Chụp films — làm films ảnh, có xiềng riêng.
Giúp vốn cho các nhà nhiệt thành muốn lập rạp Cinéma các tỉnh nhỏ.
• Có máy điện, máy chiếu ảnh cho đi chiếu thuê các làng có hội. — Ai muốn dùng sẽ tính giá hạ.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT
Vì hiệu bào chế Montès, 64 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được [illegible], nên hiệu ấy lại có thể bán được các thứ Hyposulfite de Soude, Métabisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh giá rẻ.

Ngài ho dư?
Vậy nên lập tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE, Số 59, phố Paul Bert, Hanoi [illegible]
Nên xem [illegible] của hiệu ở trang thứ [illegible] nói về thuốc SIROP NOFAL.

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ B. CƯ-MAN sẽ được một ông thầy có giá trị, danh tiếng, chuyên môn trông-nom.
Hỏi tại: Hàng-giò, 33, Hanoi.

Không nở bọc chân lại
Dù người nhũn-nhặn kín đáo đến đâu, nếu đã dùng đến những kiểu bít tất của bản-hiệu. Thực không còn mấy ai là dang làm dùng miếng da hay miếng da (1) che chân lại nữa. Mà thật thế, nếu quí khách không tin xin mời quá bộ lại bản hiệu, xem người nói trên kia có đúng không.
V. DEMANGE, Hanoi
(1) Guêtre de ville

La Pensée de l'Occident
(BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS)
« Âu-Tây tư tưởng »
(Dịch-văn thư-xã)
NHỮNG TRUYỆN ĐÃ IN XONG RỒI:
1 — Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ — *toàn bộ, 18 quyển nhỏ, mỗi quyển:* 0$05 — *hoặc đóng làm 4 quyển lớn có bìa, toàn bộ:* 1 00
2 — Tê lê-mạc phiêu lưu ký — *toàn bộ, 10 quyển nhỏ, mỗi quyển:* 0 05 — *hoặc đóng làm 2 quyển lớn có bìa, toàn bộ:* 0 60
3 — Lịch-sử ông Paul Bert — *có ba quyển nhỏ, mỗi quyển:* 0 05
TIỀN CƯỚC GỬI RECOMMANDÉ:
1 bộ Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ. 0$30
1 bộ Tê lê mạc phiêu lưu ký. 0 20
3 quyển Lịch sử ông Paul-Bert 0 13
Cả ba thứ gửi làm một gói 0 40
Mỗi tháng xuất-bản hai quyển nhỏ, mỗi quyển số ít là 64 trang giá mỗi quyển 0$05.
Các ngài ở xa muốn lấy bản xã gửi dần sách, xuất bản quyển nào gửi quyển ấy, thì xin cứ gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gần hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài lại gửi thêm tiền lấy sách liên tiếp mà xem.

MUỐN BÁN:
1·) Hai cái bơm nước bọc không hoặc có mô tơ điện, 700 thước đứng, nước lên cao 10 thước, có thể dùng vào việc lấy nước vào ruộng được.
2·) Một bọn những ống nối v. v. còn tốt cả.
Hỏi tại: Société Indochinoise d'Electricité cura-cam, boite postale N· 70 Haiphong. 7.405

LE PARFUM DES HUMANITÉS
(Sử Ký Thanh-Hoa)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
In chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . 2$00
Cuốn Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . 1.00
Ở các tỉnh, phải tính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

MỚI XUẤT BẢN — QUYỂN SÁCH NÊN ĐỌC:
47 Điều Giáo-Hóa Triều Lê
Dịch ra chữ Pháp
LES 47 ARTICLES DU CATÉCHISME MORAL DE L'ANNAM D'AUTREFOIS
Expliqués et traduits en français
par
TRẦN TRỌNG-KIM
Bài tựa bằng chữ Pháp của M. R. CRAYSSAC
Giá bán, mỗi quyển . . . . 0$30
Tiền cước Recommandé gửi đi các nơi mỗi quyển . . . 0$16
Bán tại bản quán và các hàng sách

MỚI XUẤT BẢN:
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ
Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược
PHẠM-HUY-LỤC Soạn
Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20
Bán tại bản-quán và các hàng sách

PU 674

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Mais il ne put rien se répondre, sinon que cela ressemblait à quelqu'un dont il avait confusément la trace dans l'esprit.

Boulatruelle, du reste, en dehors de l'identité qu'il ne réussissait point à ressaisir, fit des rapprochements et des calculs. Cet homme n'était pas du pays. Il arrivait. A pied, évidemment. Aucune voiture publique ne passe à ces heures-là à Montfermeil. Il avait marché toute la nuit. D'où venait-il? De pas loin. Car il n'avait ni havre-sac, ni paquet. De Paris sans doute. Pourquoi était-il dans ce bois? pourquoi y était-il à pareille heure? qu'y venait-il faire?

Boulatruelle songea au trésor. A force de creuser dans sa mémoire, il se rappela vaguement avoir eu déjà, plusieurs années auparavant, une semblable alerte au sujet d'un homme qui lui faisait bien l'effet de pouvoir être cet homme-là.

Tout en méditant, il avait, sous le poids même de sa méditation, baissé la tête, chose naturelle, mais peu habile. Quand il la releva, il n'y avait plus rien. L'homme s'était effacé dans la forêt et dans le crépuscule.

— Par le diantre dit Boulatruelle, je le retrouverai. Je découvrirai la paroisse de ce paroissien-là. Ce promeneur de patron-miette a un pourquoi, je le saurai. On n'a pas de secret dans mon bois sans que je m'en mêle.

Il prit sa pioche qui était fort aiguë.

Voilà grommela-t-il, de quoi fouiller la terre et un homme.

Et, comme on rattache un fil à un autre fil, emboîtant le pas de son mieux dans l'itinéraire que l'homme avait dû suivre, il se mit en marche à travers le taillis.

Quand il eut fait une centaine d'enjambées, le jour, qui commençait à se lever, l'aida. Des semelles empreintes sur le sable çà et là, des herbes foulées, des bruyères écrasées, de jeunes branches pliées dans les broussailles et se redressant avec une gracieuse lenteur comme les bras d'une jolie femme qui s'étire en se réveillant, lui indiquèrent une sorte de piste. Il la suivit, puis il la perdit. Le temps s'écoulait. Il entra plus avant dans le bois et parvint sur une espèce d'éminence. Un chasseur matinal qui passait au loin sur un sentier en sifflant l'air de Guillery lui donna l'idée de grimper dans un arbre. Quoique vieux, il était agile. Il y avait là un hêtre de grande taille, digne de Tityre et de Boulatruelle. Boulatruelle monta sur le hêtre, le plus haut qu'il put.

L'idée était bonne. En explorant la solitude du côté où le bois est tout à fait enchevêtré et farouche, Boulatruelle aperçut tout à coup l'homme.

A peine l'eût-il aperçu qu'il le perdit de vue.

L'homme entra, ou plutôt se glissa dans une clairière assez éloignée, masquée par de grands arbres, mais que Boulatruelle connaissait très bien pour y avoir remarqué, près d'un gros tas de pierres meulières, un châtaignier malade pansé avec une plaque de zinc clouée à même sur l'écorce. Cette clairière est celle qu'on appelait autrefois le fonds Blaru. Le tas de pierres, destiné à on ne sait quel emploi qu'on y voyait il y a trente ans, y est sans doute encore. Rien n'égale la longévité d'un tas de pierres, si ce n'est celle d'une palissade en planches. C'est là provisoirement. Quelle raison pour durer!

Boulatruelle, avec la rapidité de la joie, se laissa tomber de l'arbre plutôt qu'il n'en descendit. Le gîte était trouvé, il s'agissait de saisir la bête. Ce fameux trésor rêvé était probablement là.

Ce n'était pas une petite affaire d'arriver à cette clairière. Par les sentiers battus, qui font mille zigzags taquinants, il fallait un bon quart d'heure. En ligne droite, par le fourré, qui est là singulièrement épais, très épineux et très agressif, il fallait une grande demi-heure. C'est ce que Boulatruelle eut le tort de ne point comprendre. Il crut à la ligne droite; illusion d'optique respectable, mais qui perd beaucoup d'hommes. Le fourré, si hérissé qu'il fût, lui parut le bon chemin.

— Prenons par la rue de Rivoli des loups, dit-il.

Boulatruelle, accoutumé à aller de travers, fit cette fois la faute d'aller droit.

Il se jeta résolument dans la mêlée des broussailles.

Il eût affaire à des houx, à des orties, à des aubépines, à des églantiers, à des chardons, à des ronces fort irascibles. Il fut très égratigné.

Au bas du ravin, il trouva de l'eau qu'il fallut traverser.

Il arriva enfin à la clairière Blaru, au bout de quarante minutes, suant, mouillé, essoufflé, griffé, féroce.

Personne dans la clairière.

Boulatruelle courut au tas de pierres. Il était à sa place. On ne l'avait pas emporté.

Quant à l'homme, il s'était évanoui dans la forêt. Il s'était évadé. Où? de quel côté? dans quel fourré? Impossible de le deviner.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Nhưng tự vấn như thế mà không tự đáp được câu nào, chỉ biết rằng người này giống một người nào ta hơi phảng-phất nhớ mà thôi.

Vả Boulatruelle dẫu không nhớ ra được đích-xác là ai, nhưng cũng có cái tài suy-tính. Người này không phải người vùng này. Ở đâu vừa đến. Mà quyết là đi đất đến. Bởi vì giờ này chưa có xe chở khách nào qua đây cả. Vậy thì đã đi chân suốt cả đêm. Ở đâu mà đến vậy? Hẳn là không xa, vì mình không thấy đeo khăn gói, tay nải chi hết. Chừng từ Ba-lê mà tới. Vào trong rừng đó làm gì? Sao lại vào rừng sớm như vậy? Vào đó để làm việc gì?

Boulatruelle sực nghĩ đến cái chuyện của giấu trong rừng. Nó đào bới mãi trong dạ nhớ, thì nó nhớ phảng phất ra rằng mấy năm về trước nghe đâu nó đã gặp một người, có lẽ chính là người này.

Nó vừa nghĩ-ngợi như thế thì vừa cúi đầu xuống, phàm nghĩ-ngợi tất phải cúi đầu là tự nhiên rồi, tự nhiên nhưng mà là vô ý. Vì khi ngẩng đầu lên thì không nom thấy gì nữa. Người kia đã lẫn với rừng và khí tối của trời rồi. Nó bèn khùng lên mà gắt một mình rằng:

— Cha mẹ mày, có đi đàng trời mà ông không tìm được ra. Ông thì tìm cho ra cụ xứ nhà mày ở phương nào. Thằng cha đi chơi rừng bốn giờ đêm này, tất nhiên là có một lẽ, lẽ ấy rồi ta phải biết. Rừng này là của ta, ai mà lại có sự bí-mật đem vào đó giấu ta cho được.

Gã cầm lấy cái cuốc mo giang nhọn hoắt mà rằng:

— Cái này thì tha hồ bới đất, bới cả người ra cũng được.

Rồi thì cũng như người nối sợi chỉ này sang sợi chỉ khác, gã mới gia sức tìm cho được hút người kia mà đi theo qua rừng rậm.

Khi gã đã bước được chừng trăm bước rồi, trời sáng hẳn ra thì lại càng dễ đi. Nơi thì còn vết giầy dưới cát, chỗ thì cỏ-cây bị xéo bẹp xuống, nơi thì những cành cây non bị vít xuống hãy còn đương từ-từ dựng dậy, khác nào những cánh tay trắng nõn của người gái đẹp mới ngủ dậy từ từ vươn vai, bấy nhiêu thứ đủ làm dấu cho mà theo hút. Gã theo rồi lại mất hút. Thời-giờ đã qua nhiều. Gã vào mãi trong rừng sâu, rồi sau đi tới một chỗ cao. Bỗng gặp một người đi săn sớm qua tận đàng xa, vừa đi vừa hút sáo miệng một bài của ông Guillery, thì gã sực nghĩ đến kế trèo lên cây. Tuy gã đã nhiều tuổi mà còn lanh. Nhân chỗ đó có một cây dẻ-gai cao ngất-nghểu thật là xứng-đáng với gã mục đồng Tityre (trong thơ Virgile) và xứng-đáng với Boulatruelle. Boulatruelle bèn trèo lên tận trên cao tót-vót.

Ý-kiến đó khôn. Gã trèo lên như vậy mà nhìn về những quãng rừng vắng rậm-rạp, thì gã bỗng lại nom thấy người kia.

Vừa nhìn thấy thì lại mất ngay hút.

Số là người kia chui vào, nói là chun vào thì phải hơn, một khu rừng tận đàng xa-xa, mà lại có cây to lấp mất, nhưng khu rừng ấy gã biết, vì đã có một khi vào qua đó và có chú ý rằng ở chỗ ấy bên một đống đá mài có một cây hột dẻ có bệnh, ai đã lấy lá kẽm đóng đanh vào chỗ có mụt như thể dán thuốc-cao cho cây vậy. Khu rừng đó ngày xưa gọi là kỉ-phận của tên Blaru. Còn đống đá thì không biết ai xếp ở đó để làm gì đã từ ba-mươi năm, có lẽ ngày nay cũng vẫn còn nguyên ở đó. Không còn cái gì thọ cho bằng một đống đá vụn, có họa một cái rào bằng ván thì cũng có khi thọ bằng mà thôi. Nó tạm-bợ ở đó. Còn lẽ gì cho bằng lẽ tạm-bợ để mà ở yên đó mãi-mãi!

Boulatruelle mừng quá, nhanh như cái chớp, tụt xuống đất. Giờ đã tìm thấy cái hang rồi, còn làm làm sao mà bắt cho được con cầy. Cái đống của ta hằng vẫn mơ tưởng đến có lẽ giấu ở nơi ấy.

Đi cho đến chỗ khu rừng đó không phải là chuyện chơi. Cứ đường-lối dẹp sẵn rồi mà đi quanh đi queo, ít ra cũng phải mười-lăm phút đồng hồ mới tới. Nếu đi đường thẳng, phải xông-pha những đám cây rậm, nhôn nhồn những là gai-góc, thì phải đến nửa tiếng đồng-hồ mới tới. Boulatruelle khi ấy lại khờ-dại mà không hiểu như thế, lại đi tin cái đường thẳng là cái đường gần; đó thật là một cách nhìn nông-nổi đáng kính-trọng (lẽ nó là phải) nhưng nhiều người chết vì nó. Đám cây rậm dẫu nom ra nó gai-góc, mà Boulatruelle khi ấy cho là đường tắt đường gần. Gã nói:

— Âu là ta đi con đường Rivoli (1) của sài-cầu.

Thằng Boulatruelle nết xưa nay vẫn là hay đi đường queo, hôm ấy lại phạm cái lỗi đi vào đường thẳng.

Sa ngay vào những bụi cây rậm rì tín-tít.

Này là cây hoa kim-tước, này là cây gai, này là cây sơn-tra, này là tầm-xuân, này là cây bạch-truật thôi thì đủ các loài kinh-cức. Xây-xát cả mình-mẩy.

Xuống đến dưới dốc lại còn gặp suối phải lội qua.

Chật-vật chừng trong bốn-mươi phút đồng-hồ mới đi đến cái khu rừng kỉ-phận của Blaru đó, mồ-hôi mồ-kê nhễ-nhại, áo quần ướt lướt-thướt, thở chẳng ra hơi, mặt-mày xây-xát, nom thật là dữ tợn.

Đến đó thì không còn ai trong rừng nữa.

Gã chạy ra đống đá, thì đống đá vẫn còn nguyên đó, không ai khuân đi đâu cả.

Còn như cái người nom thấy khi nãy thì nó biến đi đâu, nó lẫn đi đâu mất rồi. Nó ở đâu? Nó đi ra đàng nào? Nó trút vào xó rừng nào? Ai tài nào mà đoán ra được.

(Còn nữa)

(1) Tên một con đường thẳng lắm ở trong kinh thành Paris.

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Ấu khoa

Chẩn đậu môn

(Tiếp theo)

17° Đậu mọc mà chỉ thấy vàng đòm, coi như da quít chín, đại tiện hạ lợi, đó là vị nhiệt bất trị.

18° Đậu báo giáp hai bên phía trên thận nang, thì sau này đậu tất biến sinh bầu hầm bất trị.

19 Khi đậu sắp báo mà ở đỉnh trán (thiên đình) hoặc thép (thái dương) hoặc phía trước cổ tay chái ngay chỗ khớp xương (nhân nghinh huyệt) trông da thấy có lằn mẩn đỏ (hồng ban) thì sau khi hiện điểm tất dịm dẹp bất trị.

20° Mới gẫy sốt đã mọc đậu, mọc rồi lại lặn, lặn rồi lại mọc, gọi là lộng tiêu bất trị.

Lời giải

Sốt già thì cơ phu thông xướng đậu mới dễ mọc, chứ mới gẫy sốt có phu chưa thông xướng, cho nên đậu mọc lại lặn, lặn lại mọc, vậy thì độc không tiết hết, sau này tất biến ác hậu

21° Đậu giáp chẩn, đậu với chẩn cùng chủ một, mà chẩn độc không giải trừ được, gọi là thú đậu bất trị.

22° Đậu sắp mọc mà mình mẩy nóng sốt phát ban, mũi đỏ máu cam, trong bụng buồn bực khó chịu bất ...

24° Đậu mọc chu thân, duy vành tai và phía sau tai không hiện điểm, mà vẫn nóng sốt phiền táo bất trị.

Tồn dẫn

Đậu mọc chu thân, mà xung quanh tai không hiện điểm, vẫn là nghịch chứng, nhưng chu thân đậu thưa nốt và hồng hoạt tư nhuận thì cũng vô hại.

25 Đậu mọc trong ba bốn ngày mà chân run không đứng vững bất trị.

26° Đậu mọc tự hai bên dọc xương sống ngang thắt lưng trở lên, mà trước khi mọc đậu sốt mê, miệng nói lảm nhảm tự hồ nói truyện với ma, ráo khát thích uống nước là bất trị.

26 Đậu hiện điểm xanh hoặc đen như thể nốt ruồi một lượt, hay là trong lớp thịt có tờ mờ từng đám xanh đen bất trị.

Chứng này chỉ trong mấy khắc canh là chết.

28° Khi đậu mọc mà trong thớ thịt thâm thũng như vết bị đòn đánh chỗ bọn bất trị.

29° Đậu giáp ban mà mỏ môi xưng vều, hoặc rách khía, miệng thở hơi sẫu đó là vị lạn phát ban bất trị.

30° Đậu mọc mà lưỡi dụt, thận nang co rút bất trị.

31° Trước khi mọc đậu, mình mẩy thâm độc, bất trị.

32° Đậu mọc mà ăn kém, miệng nôn chẹo thớ, run người ra đằng miệng đằng mũi, hoặc theo đại tiện ra đằng hậu môn bất trị.

33° Đậu mòng mọng những nước, sắc tía hoặc đen bất trị.

34° Đậu mau như chất mà chỉ có tờ mờ trong da, hầm phục, kẽm chứng phiền táo miệng thở hơi sẫu bất trị.

Lời giải

Chứng bệnh này vì phế (phổi) vị (dạ giầy) bị hỏa tà nung nấu, trong bảy ngày tất á thanh hoặc nôn khan hoặc thở gấp mà chết.

Nội kinh nói: « phế tuyệt giả thất nhật tử ».

35° Đậu mọc không tròn gọn, mà trong rốn có nốt bất trị.

(Giống đậu này do thận tạng biến hiện chủ hàn chiến mà chết).

36° Đậu mọc mà ăn kém, ngủ mê mệt, miệng nói lảm nhảm, chân tay lạnh quyết bất trị.

...

Hiện điểm chứng trị ca quyết

Nhiệt thấu tam chiêu đậu hiện hình,
Thử vi thường hậu bất tu bình
Quá kì bất cập đa quai khí
Luận trị tiên phân hư thực tình.

Đại ý

Sốt ba ngày mọc đậu là thường, thì không phải nói, nếu sốt năm bẩy ngày mới mọc đậu hoặc mới nóng sốt mà mọc đậu ngay là nghịch, nên xét biết chứng hậu hư hay thực mà điều trị.

Sồ nhiệt chung chung xuất bất tề
Cách bành sư phát mạc sinh nghi
Ấn phương gia đạo quan sang tiễn
Biểu lý hòa bình đậu bản hi,

Đại ý

Nóng sốt ba ngày mà đậu không mọc hết, thì nhất thiết nên sơ phát, nhưng phải xem đậu thể nặng hay nhẹ thưa hay mau, mà tùy phương gia giảm, nếu đậu thưa nốt mà biểu lý hòa bình, thì chả lấy gì làm quan ngại.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI ĐỌC

Mọi quyển sách ... định của quan Thông-sứ Bắc-kỳ

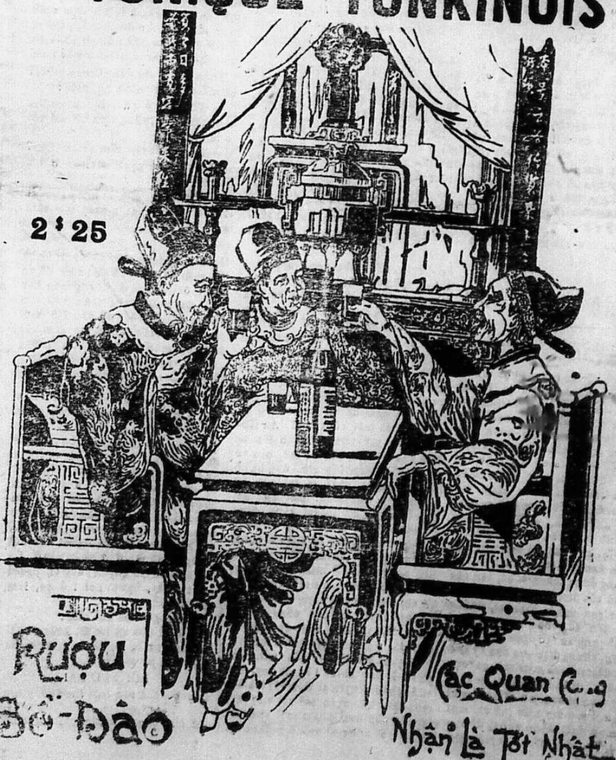
1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$15
Tiền cước thường . . . 0 05
Tiền cước Recommandé thêm 0.12

Thư và mandat gửi cho
M. L...
61-63, Rue du ...
HANOI



Những kẻ khốn nạn, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất			
Quyển I	223 trang, bán		0$50
» II	203	—	0 45
» III và IV	155	—	0 35
» V và VI	193	—	0 48
» VII và VIII	319	—	0 68

Phần thứ hai			
Quyển I	213 trang, bán		0$45
» II và III	237	—	0 50
» IV, V và VI	275	—	0 60
» VII và VIII	231	—	0 50

Phần thứ ba			
Quyển I, II và III	251 trang, bán		0$55
Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65
Quyển VIII	305	—	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20
Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 20

Không-tử gia ngữ

LIV

33. — Quan-tụng

Vua Ẩn-công nước Châu đã lên ngôi vua, sắp làm lễ gia-quan, sai quan đại-phu nước ấy là Mạnh-ý-tử xin vào yết-kiến đức Khổng-tử để hỏi lễ.

Đức Khổng-tử nói:

— Phải theo như lễ gia-quan của ngôi thế-tử. Làm lễ gia-quan ở trước thềm, để tỏ là thay quyền cha vậy. Khi làm lễ tiến ở nơi khách-vị, ấy tức là lễ thành vậy. Ba lần gia-quan thì lễ càng tôn, mà bảo chí ý, khiến cho biết cung kính. Làm lễ gia-quan mà đặt tên tự, là cốt để kính cái tên mình vậy. Dẫu con trưởng của thiên-tử, cũng như kẻ sĩ, lễ không khác gì nhau, là bởi cái cớ thiên-hạ không có ai sinh ra mà đã hiển-quí ngay vậy. Làm lễ gia-quan tất ở miếu ông tổ mà dùng lễ khỏa-hưởng, dùng nhạc-kim thạch, là cốt để tỏ ý khiêm tự mà tôn-kính tiên tổ, không dám tự-chuyên vậy.

Mạnh-ý-tử nói:

— Thiên-tử chưa làm lễ gia-quan mà lên ngôi vua, thì khi lên lên có phải làm lễ gia-quan nữa hay không?

Đức Khổng-tử nói:

— Theo lễ đời xưa thì vương-thế-tử dẫu còn nhỏ tuổi, nhưng khi lên ngôi tức là đã tôn làm ông vua rồi. Ông vua trị thiên-hạ, tức là công-việc [illegible]

Mạnh-ý-tử nói:

— Thế thì lễ gia quan của chư-hầu khác với thiên-tử ru?

Đức Khổng-tử nói:

— Vua mất mà thế-tử làm chủ tang, thế cũng tức là làm lễ gia-quan vậy. Dẫu chư-hầu cũng là vua, cũng với thiên-tử không khác gì.

Mạnh-ý-tử nói:

— Nếu vậy thì vua nước Châu làm lễ gia-quan là không hợp lễ chăng?

Đức Khổng-tử nói:

— Từ cuối đời nhà Hạ đến nay, các vua chư-hầu có làm lễ gia-quan đã lâu, nay không nghị-luận chi đến nữa. Thiên-tử có làm lễ gia-quan, thì như khi vua Vũ-vương tạ thế, vua Thành-vương mới mười ba tuổi, lên nối ngôi làm vua. Ông Chu-công làm quan chủng-tể, quyền-nhiếp việc chính để trị thiên-hạ. Đến tháng sáu mùa hạ năm sau, khi đã làm lễ an-táng vua Vũ-vương, thì làm lễ gia-quan cho vua Thành-vương, để đem triều tổ-miếu và yết-kiến chư-hầu, để tỏ là trong nước có vua vậy. Ông Chu-công bảo quan chúc-ung làm bài tụng để chúc cho vua Thành-vương bỏ được tính trẻ. Quan chúc-ung xin cầu cho nhà-vua biết giữ lòng dân, được dài tuổi thọ, biết tiếc thời-giờ cho dân, biết dùng của mà làm ơn cho thiên-hạ, biết thân người hiền dùng kẻ tài. Bài tụng có nói rằng: « Ngày lành tháng tốt, vua mới làm lễ gia-quan, bỏ được tính trẻ mà mở ra để trị thiên-hạ, biết kính trời cao để làm phép cho sau tôi. Theo được khuôn-phép của tổ-khảo, vĩnh-viễn không bao giờ thôi ». Đó là theo phép của ông Chu-công vậy.

Mạnh-ý-tử nói:

— Các vua chư-hầu trong khi làm lễ gia quan, cái phép sở dĩ đặt ra chủ khách như thế nào?

Đức Khổng-tử nói:

— Vua chư-hầu làm lễ gia quan, thì lấy quan khanh làm khách không có chức giới thuộc. Vua đứng làm chủ, rồi ra đón khách, chắp tay vái khách mà mời lên thềm, ngảnh mặt về phía bắc mà đứng ở trên chiếu. Khi mời rượu thì theo lễ như hưởng sĩ, dùng lễ tam-hiến (nghĩa là ba lần dâng rượu). Khi dâng rượu mời khách xong, lại tự trên thềm bước xuống. Các vua chư-hầu nếu nước nào không phải tước công mà tự làm chủ, thì cũng có khác một điều, là lên xuống đều tự phía thềm về bên tây. Đội mũ huyền-đoan và bì-biền, mặc áo triều-phục và tố-tất. Tước công làm lễ gia-quan, thì đội mũ huyền-miện và mặc đồ tế phục. Các đồ để tặng lại người khách thì có bó lụa và cỗ ngựa vậy. Còn như cái lễ gia-quan của vương-thái-tử và thứ-tử, thì đều ví như cái lễ gia-quan của các vua chư-hầu vậy. Đều thiên-tử tự đứng làm chủ. Cái lễ ấy cũng kẻ sĩ không khác gì nhau, cả lễ hưởng-tân cũng đều giống nhau vậy.

Mạnh-ý-tử nói:

— Lúc mới làm lễ gia quan, tất đội cái mũ bằng vải đen là cớ làm sao?

Đức Khổng-tử nói:

— Thế là cốt tỏ cho biết rằng không quên tục đời xưa. Đời thái-cổ mũ bằng vải đen, còn đồ trang sức trong cái mũ, thì ta chưa nghe đời xưa có thế bao giờ.

[illegible] đội mũ khác nhau thế nào?

Đức Khổng-tử nói:

— Nhà Chu gọi là biền, nhà Ân gọi là hu, nhà Hạ gọi là thu, đều là một vậy. Ba đời vương đều đội mũ da mà lót vải trắng. Ủy-mạo là theo tục nhà Chu, Chương-phủ là theo tục nhà Ân, Vô-truy là theo tục nhà Hạ.

(Còn nữa) Nguyễn-đỗ-Mục

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Gan kẻ trộm

Tỉnh Việt-đông trộm cướp rất nhiều, kẻ sấp vặt cùng quân cướp đường lại càng nhiều lắm, những vật tiện của khách mang sách đi đường thường thường không cánh mà bay, quan binh canh sát, dẫu hàng ngày trông thấy như thế nhưng cũng không thể bắt xiết, vì cái thủ đoạn gian giảo kỳ quái của quân trộm xứ ấy, không ai biết thế nào mà phòng giữ trước được.

Nghề trộm cướp rong tỉnh ấy thịnh nhất ở làng Đắc-sỹ, trong làng ấy bất luận già trẻ lớn bé đều gọi nghề ăn cắp, mà nghề trộm cắp ở trong làng ấy, thì chúng lấy tên Bạch-Viên làm xuất loại xiêu quần hơn cả. Hết thảy người trong làng ấy đều lấy tên Bạch-Viên làm thầy kẻ trộm.

Cứ mỗi năm ngày mồng một tháng giêng cho đến cuối tháng, Bạch-Viên mở cửa nhà thờ tổ, cho các học trò trộm cắp vào đấy, truyền dạy nghề cho, đến cuối tháng mới hết kỳ dạy, các học trò học được nghề xong, đều các tán đi ăn trộm các làng, người nào người ấy lấy được đồ đạc đem về rất nhiều. Các tên kẻ trộm đi nhỡ gặp phải việc gì khó khăn chỗ ngại, phải cầu đến Bạch-Viên giúp, Bạch-Viên đã đến, thì dẫu việc khó đến đâu, cũng giúp cho được xong xuôi, không phải trở ngại gì nữa. Bạch-Viên thường đi lại ở giữa nơi thành phố đông đúc, coi như vào đám không người, muốn lấy không của ai vật gì, cũng dễ như thò tay vào túi mà lấy. Bởi thế nên cái tiếng Bạch-Viên ăn trộm, khét cả một vùng, hễ thấy Bạch-Viên đến, đều ngơ ngác sợ hãi mất vía, dẫu hết sức giữ gìn cẩn thận, mà Bạch-Viên ăn trộm vẫn dễ như chơi. Cũi dạy có những kẻ để vật liệu gì hở hênh không biết giữ gìn, thì Bạch Viên lại không ăn trộm, Bảo rằng: « Nếu ăn trộm những vật liệu của người không để ý đề phòng thì là người không giỏi ».

Thôn Thọ-cầu ở bên làng Đắc-sỹ, có tên Chiệu-Tâm trạc độ ba mươi tuổi, cùng với vợ cùng ở một nhà, vợ chồng đều có tính bủn xỉn, không chịu mất đi đâu một đồng một hạt, hà tiện rất mực, không khi nào làm phí vật gì bằng cái tơ cái tóc. Bạch-Viên nghe nói như vậy, thề rằng thế nào cũng ăn trộm được của nhà ấy mới yên tâm.

Chiệu-Tâm vẫn sợ Bạch-Viên là tay lõi nghề ăn trộm, đã phòng rất cẩn, giữ gìn của cải không một chút nào dám sơ sót. Một hôm đi chợ mua được tấm vải tốt về, tối đến chỉ lo mất trộm. Chiệu nghĩ ngợi ngần ngại [illegible] trông thấy, tối nay sợ có kẻ trộm đến lấy, không biết nghĩ kế thế nào cho thông. Người vợ cũng lấy làm lo sợ, cùng bàn bạc tìm cách cất giấu tấm vải cho kỹ. Chiệu lặng yên nghĩ một lúc lâu, rồi cười mà nói rằng:

— Không phải lo nữa, ta đã có kế. Tối nay hai vợ chồng ta cùng gối đầu lên tấm vải mà nằm, thì kẻ trộm dẫu đến cũng không thể nào lấy được.

Người vợ nghe nói vỗ tay, khen chồng nghĩ được kế rất diệu, đêm ấy hai vợ chồng cùng gối đầu lên tấm vải mà nằm ngủ. Quá trống canh ba, tiếng người vắng lặng, giời tối như bưng, Bạch-Viên nhẩy qua tường vào sân nhà Chiệu, rồi bước chân lên thềm, thấy cửa đóng chặt, khoét ngạch mà vào, lần mò thấy tấm vải của hai vợ chồng nhà Chiệu đương gối đầu lên, không một chút nào lo. Bạch-Viên mỉm cười nghĩ thầm rằng: « Cái này phải dụng mẹo mới lấy được, nhưng cái mẹo này cũng hơi nhầm » liền sẽ giơ hai tay ra vỗ vào người chồng. Lại vỗ vào người vợ, vỗ bên tả lại vỗ bên hữu, chồng tưởng rằng vợ, vợ tưởng rằng chồng, tình thân ái vui không xiết kể, đêm xuân ai dễ cầm lòng cho đang, chẳng tưởng gì giữ đến tấm vải nữa. Bạch-Viên mới thừa cơ lấy tấm vải mà lên ra.

Triệu sờ tay lên đầu giường thì vải đã mất rồi, giật mình hỏi rằng:

— Tấm vải ở đâu. Người vợ tìm không thấy vải, cũng kinh hãi mà nói to lên rằng:

— Thôi chết rồi, tấm vải ở đâu?

Bạch-Viên ở ngoài cửa nói to đáp lại rằng:

— Vải ở đây, cảm ơn nhà ngươi có lòng tốt cho ta, sáng ngày mai sớm ta sẽ đến tạ.

Chiệu vội ra cửa trông, thì đã thấy vắng ngắt chẳng có ai ở đấy cả. Vợ chồng nhà Chiệu tiếc của xót ruột, cùng oán trách nhau, mà bấy giờ nhau, sau cùng hỏi ra mới biết rằng tráng mẹo kẻ trộm, hối không kịp nữa.

(Còn nữa) Thạch-bằng dịch thuật

Tâm-lý tự-sát của người Nhật

(Tiếp theo)

Người Nhật ở lúc bên nhân gặp điều trắc trở ai cũng muốn cao bay xa-chạy vượt ra ngoài các bức tường ngăn, nhưng không có qui phép nhặt nghiêm, khiến cho giữa đất dài trời rộng không còn ngỏ rẽ sanh, không còn thể tìm cách đoàn-viên mỹ mãn, nên trai gái đôi bên mới song song đi đến chỗ chết. Ta tra xét trạng huống chết vì tình của người Nhật, bất luận là dùng cách gì ở địa-phương nào, thấy đều êm nhau, dùng dây trói lại mà chết, như là nhẩy biển, hoặc phục ở đường rầy cho xe cán v. v. Chúng nó nghĩ rằng sống tuy chẳng được làm lứa đôi đầm ấm, nhưng khi chết cũng được kết tình thân-ái sau chung; chúng nó lại tin khi chết rồi linh-hồn vẫn làm được vợ chồng đời đời kiếp kiếp.

Việc tự sát ở theo trên luật Pháp phương Tây nhất định tuyệt đối [illegible] chết, thì không được chôn ở mộ-địa của công-dân, giáo sĩ không đến đọc kinh cầu-độ; người nào tự-sát mà không đến nỗi chết, thì quan địa phương sẽ đem ra làm tội. Các quốc-gia bên tây-phương là quốc gia thờ cơ-đốc-giáo, cho loài người sống chết quyền ở Thượng-đế, nếu tự mình xử lý lấy sinh-mạng của mình là phạm đại-tội xâm đoạt quyền hạn Thượng-đế. Xã-hội Nhật bản không thế, đối với người tự sát phép luật không ngăn phòng cấm đoán, có khi các nhà danh-sĩ, văn-nhân, đạo đức, lại còn sục lục sùng bái tán dương rằng một cái chết có thể kéo lại phong hóa suy đồi trên xã-hội, tức như hồi ông Nãi-mộc-Đại tướng tự-sát trong năm 1912 được cả nước đều tán tụng biểu-dương, đó cũng là một cái chứng cớ rõ ràng cho ta thấy vậy.

Nhật bản là một nước Phật giáo và Thần-đạo-giáo, hai giáo tuần phật. Đối với chỗ giải quyết đời người, cùng với Cơ-đốc giáo không giống nhau, nên không có tánh lý cấm ngăn sự tự sát, Trừ thần phật hai giáo ra, người Nhật cố với thuyết sát thân thành nhơn của nho giáo, chịu ảnh hưởng cũng không vừa, Người Nhật bất luận trai gái già trẻ, nói đến sự chết, sống ta quá nữa đều thấy kiến một cách rất rõ ràng, ai ai cũng nói người sống sao cũng phải có chết, phù du sớm còn tối mất, ấy là chết, mà sống lâu như họ như rùa, rồi rốt lại cũng không khỏi một lần chết, trăm tuổi, năm mươi tuổi, hai ba mươi tuổi, mấy cũng chẳng ra gì, chỉ cần sao chết cho xứng đáng, hoặc trong lúc phải chết, mình khẳng khái chết đi một cái là rồi. Nói về phong thổ thì Nhật-Bản là nơi non cao nước thẳm cỏ đẹp hoa xinh, song trong chỗ non cao nước thẳm lại chứa sẵn cái nguy hiểm núi lở, đất sụp khiến người không biết tử kỳ ở ngày nào. Lại tánh tình người Nhật thường có cái khí tượng khẳng khái bi ca; có lúc ở trong khi bi ca nhẩy nhót, bỗng rút gươm ra mổ bụng (người Nhật không thói cắt đầu). Gần đây, văn minh vật chất, càng ngày càng tiến bộ, cạnh tranh sanh tồn càng ngày càng dữ dội, người cầm đường sanh hoạt mà tự-sát lại càng ngày càng thấy nhiều. Ôi! người Nhật không sợ chết người Nhật ưa tự-sát, vấn-đề ấy thật là do chế độ xã-hội không tốt mấy trăm ngàn năm gây ra!

« Công luận báo »

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-tuong A. Dejean de la Bâtie, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá 2$00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá 2.00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá 1.50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Đi rất êm và bền

Các nhà làm giầy tây muốn làm thứ giầy như ở bên Hoa-kỳ mới chế ra, đi rất êm và bền thì nên dùng thứ cao-su sống mà làm đế.

CAOUTCHOUC CRÊPE

Đủ các hạng dầy mỏng và có bán sẵn cả dơa để dán, giá hạ hơn mọi nơi.

Xin lại hỏi tại hiệu:

HAI-CHINH

74-76, Rue des Ponts-en Bois,

HANOI

SỐT

Sốt nóng — Hiệu BƯƠM BƯỚM 0$10

Sốt rét — Hiệu BƯƠM-BƯỚM 0$15, 0$10

Rượu Tê Phong Thấp — Hiệu Bươm Bướm	Chai nhớn 1$50 vừa 0$80 bé 0$20
Thuốc Đau mắt — Hiệu Bươm Bướm	0$20
Rượu Bổ — Hiệu Bươm Bướm	Chai nhớn 2$00 vừa 1$00 bé 0$30
Thuốc Bổ thận bọc sáp — Hiệu Bươm Bướm	Mỗi hộp 2 hoàn 1$00
Thuốc Điều kinh bọc sáp — Hiệu Bươm Bướm	Mỗi hộp 2 hoàn 1$00
Thuốc Ho bột — Hiệu Bươm Bướm	0$10
Thuốc Giang-mai — Hiệu Bươm Bướm	Thuốc này không hại đường sinh dục 1$50
Thuốc Lậu — Hiệu Bươm bướm	Thuốc này không hại đường sinh dục 0$40
Huyết trung bửu — Hiệu Bươm Bướm	Chai nhớn 2$00 chai bé 1$20

Dầu Thượng-hải hiệu Bươm-bướm 0$25

Vừa uống vừa soa, chữa khỏi bách bệnh

Các thứ thuốc có hiệu Bươm-Bướm mới là chính-hiệu

Bán tại 47 phố hàng Đường, Hanoi

Số 4

Nhi-nữ anh-hùng

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

An-lạc-gia vốn có cái sức học văn và cái tài kinh tế hơn người, có lẽ nào lại không làm nổi một chức tri-huyện mà đến phải lo buồn thành bệnh như thế. Đó là vì *An-lạc-gia* thiên tính rất điềm đạm, kiến thức rất cao minh, đọc nhiều sách vở, thấu hết thế thái nhân tình, thấy phần nhiều người ra làm quan ở các châu các huyện, chẳng biết cảm hóa phong-tục của nhân dân, và yêu thương sinh mệnh của nhân dân bao giờ, chỉ là luồn lọt cửa này, ra vào cửa nọ, đem tiền bạc đút lót quan trên, để cầu cạnh được thăng chức, còn các việc tiền cốc hình danh, thì đều giao phó cho các người mạc-lại, chẳng hỏi gì đến cả, ban ngày thì chỉ nghênh ngang xe cao ngựa béo, tán lọng đào, chưng diện cho sang sặc sỡ, ban đêm thì chỉ miệt mài gái đẹp rượu nồng, quân bài là bạc, ăn chơi cho rất mực phong lưu. Ở trong một đám người đều say như thế cả, một mình mình tỉnh, tất họ không để cho yên nào. Và chăng mình làm một viên tri-huyện, nếu ở cho được lòng dân, thì tất thế nào cũng mất lòng quan trên, mà đã mất lòng, thì hơi có điều gì chếch lệch, họ lấy ngay câu «không làm nổi việc» mà hạch lạc vặn vẹo mình; muốn tốt muốn lành thì phải lễ phát van, nếu cứ đám ý đam liều thì chẳng bị cách cũng bị giáng, như vậy thì cầu vinh lại thành ra bị nhục, lòng riêng riêng nghĩ, thân thế như thế, thì còn thú rồi gì, nên từ khi mới đỗ tấn-sĩ, *An-lạc-gia* đã lấy cái chức tri-huyện làm sợ làm ghê. Nhưng ghê sợ mà nào có tránh được đâu, bấy giờ cũng bị bổ làm tri-huyện phải ra coi việc trị nước công Hoàng-hạt. Nói đến cái việc trị nước ấy thì lại càng đáng chán lắm nữa, vì chỉ là việc có danh không thực, những kẻ giữ cái trách nhiệm ấy, bấy lâu chỉ quen thói hư báo công việc, giả mạo tiền lương, đè nén dân dưới, che mắt vua trên, cứ cốt làm sao cho xong việc, dù có họa hại về sau thế nào cũng không quản. Một cái công cuộc có quan hệ cho dân sinh như thế, chỉ vì một cái thói quen giả dối ấy, nên mỗi năm phí biết bao nhiêu tiền lương, mà chẳng nên chuyện gì. Như vậy thì làm một chức tri-huyện coi về việc ấy, lại còn khó hơn là làm một chức tri huyện coi riêng về một địa-phương.

Nhưng mạy lệnh trên đã định, khôn thể chối từ, có lẽ số giời sớm đã an bài, tới thì cũng đành gặp sao hay vậy. Đã phải bước chân vào con đường ấy, thì cũng cố dấn lên một phen, hoặc giả nhân đó mà làm nên được sự nghiệp, trước nữa không phụ ơn vua ơn nước, sau nữa không phụ cái học của mình, thì lại càng hay lắm.

An-lạc-gia trong lòng nghĩ như vậy, nên tinh thần bỗng thấy phấn khởi, rồi lần lượt đi lạy tạ các quan trên, và từ biệt các bà con để đi sung chức. Các việc lặt vặt, đều đã thu xếp xong đâu vào đấy, khi về đến trang-viên, vừa ngồi nghỉ được một chút, thì người nhà đưa đến nói là kỳ hạn phó nhiệm gấp bách quá, lão-gia định thế nào, xin bảo cho biết, rồi người thì nói mang hành lý đi trước, người thì nói đem cả gia quyến cùng đi, người nói thế này, người nói thế nọ, làm rầm cả lên.

An-lạc-gia liền nói rằng:

Thôi cả nhà cứ im đi, không phải bàn nói nhiều lời như thế, ta đây đã định một cái chủ ý rồi.

HỒI THỨ HAI

Phụng mệnh vua trên lên đường tựu chức,

Mất lòng quan lớn, cách chức bị giam.

Mọi người nghe nói, đều hỏi cái chủ ý của *An-lạc-gia* định như thế nào, *An-lạc-gia* trước hết nói với phu nhân rằng:

Hôm nay tôi dẫu được bổ ra làm quan ngoài, nhưng tôi tưởng bây giờ chỉ mới là hậu bổ, chứ chưa phải là bổ kế chân ai, vậy chưa chắc là mình có được làm hẳn hay không.

An-lạc-gia nói như thế, cả nhà ai nấy đều ngơ ngác lấy làm lạ, phu-nhân cũng không biết đáp lại ra làm sao, *An lạc gia* lại nói rằng:

Phu nhân ơi! tôi ngày thường vẫn vẫn sợ ra làm quan ngoài, hẳn phu-nhân cũng đã biết, vậy phen này tôi lại phải đi vào con đường ấy, đối với chỗ quan trường, thì đó tựa là một cái ơn giời, tôi cũng lấy làm cảm kích và mong báo đền, nhưng tôi vốn là một người cẩn nọ, không thích sự phiền hoa, không ưa sự ứng tiếp, nghĩ đến những lúc phải bận bịu về các việc tiền lương hình án, được tự đem lương tâm mà làm thì còn dễ chịu, chứ nếu lại bị kẻ trên đem ý riêng mà bắt phải làm thế này, làm thế nọ, tất còn gì khổ nhục cho bằng. Vì vậy tôi nghĩ này ra làm quan tỉnh ngoài, không như là ở nhà làm thế nào xong thì thôi, phải kiêng xử làm sao cho trên, có ngọn mới lọt được; nhưng tôi vẫn là người cục kịch vụng về, khó xử cho trên được lắm, nên chưa chắc gì là tôi đã làm được. Vậy chủ ý tôi định hôm nay hãy không mang gia quyến đi với, chỉ một mình tôi mang theo mấy tên người nhà đi trước để xem đường sá xa gần thế nào và xem chỗ đó có thể ở được không, thì đến độ mùa thu sang năm sẽ sai người về đón gia quyến đến, cũng không lấy gì làm muộn. Còn việc nhà thì bấy lâu vẫn cậy một tay phu nhân trông nom, vậy tôi cũng không cần dặn dò làm chi nữa. Tiền ăn đường đây tôi cũng đã có, không cần phải lấy thêm của nhà. Chỉ đáng lo là trong nhà ta dẫu có hai đứa người nhà có thể chắc cậy được, nhưng chúng nó cũng không được sành sỏi cho lắm, *Ngọc-cách* lại còn ít tuổi, vạn nhất có việc gì khẩn yếu, hay có gửi thư từ và các đồ vật gì chẳng hạn, thì tôi đã nhờ cả *Ô-minh-át* ở giúp cho, hắn với nhà ta dẫu là khác họ, nhưng thực là người môn sinh rất yêu mến của tôi, hắn xử với tôi tỏ ra ý rất là thân mật. Đường công danh của người ấy mai sau không biết thế nào mà hạn lượng, có thể làm một tay giúp đỡ cho ta được nhiều việc về sau này. Vậy khi tôi đã ra đi rồi, chắc hắn sẽ thường đi lại, phu-nhân nên trọng đãi, và cũng nên cho *Ngọc cách* thường thường thân cận với hắn, vì hắn là người đứng đắn. Ngoài ra còn một việc cần nữa, đến kỳ hương thí tháng tám sang năm này, nên cho con nó vào trường.

An-lạc-gia nói rồi, quay lại bảo *Ngọc-cách* rằng:

Về [illegible] tập văn chương của con, thì cha đã nhờ ông *Mạc hữu sĩ* và quan [illegible] thị lang chấm cho, vậy con cứ đưa [illegible] đến hầu hai ông ấy, xin lấy đầu đề đem về làm rồi lại đem đến nộp.

An-công-tử theo như lời cha dặn.

Bấy giờ phu-nhân chực nói câu gì, thì *An-lạc-gia* lại nói rằng:

Còn một việc này nữa là hôm trước tôi có gặp ông *Bốc-đức thành-bác*, ông ấy tỏ ý muốn làm mối vợ cho *Ngọc cách*.

Phu-nhân liền hỏi rằng:

Ông ấy định làm mối cho *Ngọc-cách* lấy con cái nhà gì?

An lạc-gia nói rằng:

Thôi phu-nhân cũng chẳng cần hỏi làm gì nữa, vì đám ấy tôi xét ra là không nên, và tôi cũng chắc là phu-nhân không bằng lòng. Ông ấy nói là một vị cô nương ở trong Long-phủ...

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

CHABOT, Hanoi

56, Rue Paul Bert, 56

CÓ BÁN NHIỀU KIM CƯƠNG ĐẸP



Mặt nhẫn

Mặt hoa

Thượng-hạng

Nhà hàng có thể tin cẩn được.

Nhà Bán-đồ « TAM TAM » Hà-nội, ở phố hàng Trống [illegible]

• PHỒN HOA MỘNG-TINH •

là một cuốn tiểu thuyết rất hay. Nói chuyện một người thiếu-niên mê chơi ả-đầu mới xuất bản giá mỗi cuốn là 0$30.

Cước gởi đảm bảo thêm 0$15.

Bán buôn và bán lẻ ai mua, thì viết thư và gởi mandat về cho :

M. Trần-văn-Huấn

7.368 — 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Urecédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cedrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

• BÁN TẠI :

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Breuamicha.

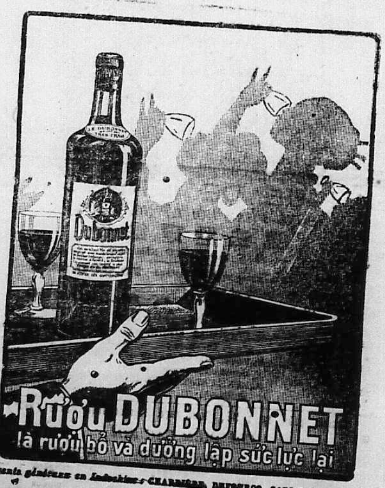
DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :	
Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	56.00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	66.00
Hạng đi đường xa	54.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	50.00

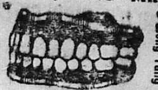
3036



...générale en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

3627

TRẦN-QUANG-MINH



Chuyên môn • Giồng răng

199, Hàng Bông-lờ, Hanoi

MẤY NHỜI KÍNH-CÁO

Thưa các quý-khách

Bản-hiệu xưa nay chỉ chuyên về một nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng TRẮNG, ĐEN, VÀNG, BẠC, nhồ răng, chữa sâu răng, vá răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gẫy hết cả hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã xinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nói cũng như răng thật không bận-bịu gì cả.

Vậy xin mời các quí khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm, hoặc hỏi-han điều gì, bản hiệu xin hoan-nghênh trân-trọng, cắt nghĩa minh-bạch, cam-đoan làm lần được như ý, và giá tính lại rẻ hơn tất cả các nơi khác.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về Bản hiệu sẽ có người đến tận nơi làm, và giá nhời ngay

Kính cáo

Trần-Quang-Minh

OUVRIER-DENTAIRE

199, Rue du Coton, Hanoi

HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph. n° 260

Mới sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời :

— Các thứ máy đánh lửa (briquets) bật chắc và đá.

— Vải màn tây (tulle moustiquaire)

— Xơ dừa nhồi đệm (crin végétal).

— Các thứ gương lắp vào auto (pare brise faute).

— Crochets X để treo các khung tranh ảnh và đĩa-sứ.

Dépuratif Ribal

• Thuốc tẩy huyết và tiêu độc •

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3869

Xin chú-ý đến hiệu chè Vinh-Mậu, Tùng-Mậu chính hiệu

CÁC NƠI PHÁT HÀNH (HIỆU CHÈ VINH-MẬU)

Số nhà 144, phố Khách, Nam-định.

Số nhà 25, phố Hàng Ngang, Hanoi.

Số nhà 21, phố Đông-kiều, Hải-dương.

Ở các tỉnh Nam-kỳ và Bắc-kỳ đều có nơi phát-hành.



Năm 1926, đã trình Thương-bộ nước Pháp vào sổ, và đăng vào-bài thương tiêu làm dấu hiệu, người khác không được giả mạo. Cần đây cũng có nhiều quân vô-sỉ, chế ra hiệu để lừa đời và mưu lợi. Vì thế bản-hiệu mới đổi dùng cái giấy hiệu đính ở miệng bao chè, các thức rất là tinh-tế, để phân biệt với hàng chè giả mạo, xin các quí-khách để ý đến cho.

注意正號榮茂松茂名茶

VIỆC TRUNG-KỲ

BUẾ

Ai tín. — Có tin buồn rằng quan Tá-lý huyện Hữu hưu là Hồng tiết, công-tử phòng đức ông Tùng-Thiện, tạ thế hôm 11 tháng 4 hồi 5 giờ rưỡi chiều tại làng Phú-lâm nơi tư đệ của cụ. Cụ hưởng thọ được 78 tuổi. Cụ Tá huyện Hữu bình sanh có tánh cao thượng, thường thích thú văn chương bẫu mặc, nên tuy có tài học siêu quần xuất chúng mà bề hoạn huống chèo nửa mái rồi lại trở về đem cô chân buộc chốn cô-viên, khủng khẳng nơi khóm trúc cội tùng mà vui thú với đàn con lũ trẻ, phẩm giá cụ chẳng khác gì Nguyễn-Liễn tiên sanh ngày xưa.

Văn chương cụ rất lỗi lạc, những bực thâm văn túc học và các bực khoa giáp đại thần phải chịu thua. Tuy vậy mà lại danh chẳng chuộng khá gọi là một bực Ẩn dật cao sĩ.

Hiện nay trước sân và dưới gối cụ đầy những bóng in hòe quế ngọt ngào chi lang, thật là nay cụ trở gót làng tiên đã nên hoàn phúc hoàn danh vậy.

Lễ tống chung hồi 4 giờ chiều ngày rằm, đến 8 giờ tối hạ huyệt. Đám đưa trọng thể lắm.

Xin có lời kính viếng cụ và chia buồn với quý quyến.

Nhà điện báo mới dọn. — Về sự chật hẹp của nhà điện báo đã lâu nay bản quán đã nói đến thì nay nhà dây thép mới đã làm rồi và đã dọn sang từ ngày 2 juin. Nhà điện báo mới rộng gấp bốn phần nhà cũ, những nơi gởi hàng hóa, gởi điện tín, ngân phiếu và bán tem, nói điện thoại đều là một dãy ở trước một phòng rất dài, như vậy đã làm thiệt tiện lợi cho sự công thương của bản xứ. Tuy vậy mà người đến vẫn chen chật, ấy chỉ do bởi sự mua ngân phiếu và lĩnh ngân phiếu có một thầy chuyên làm bởi việc nên người đến vẫn phải chờ chực mất cả thì giờ.

Mong rằng sở điện báo sẽ phái một thầy bán mandat, một thầy phát mandat, sở điện báo thêm một thầy mà công thương được lắm bề tiện lợi, thì cũng là một sự có ích cho công chúng.

Còn nhà điện báo cũ thì nghe đâu hiệu Morin sẽ lấy để mà thêm cho rộng tai lại càng thêm cái vẻ mỹ quan ở xứ này.

Thói hung tàn của một thầy thông giây thép. — Hồi 6 giờ rưỡi chiều ngày 4 juin, tại trước nơi bán ngân phiếu của nhà điện báo có đến mười lăm người, kẻ chực mua, người chực lĩnh mà trong bàn chỉ có một thầy.. Một cậu học trò chừng 15 tuổi, đầu đội cái mũ trắng, mặc áo trắng đưa vào một cái giấy mua ngân phiếu, đang khi thầy ấy bận việc, cậu học trò sợ thầy kia không trông thấy nên có đưa gần tới trước mặt, đưa như vậy có lẽ thất lễ chăng, nên thầy nổi giận, giựt cái giấy bỏ giấy gì. Cậu học trò đáp rằng giấy mua ngân phiếu thầy thông chộp mất cầm tờ giấy đánh đập vào trên mũ cậu một cái mạnh, mà mắng rằng : « Đồ quân ngu, mày không biết người đến trước được mua trước lĩnh trước, mày đến sau phải chực chờ, có sao mày đưa giấy tận mặt tao, mày có muốn vài tát nữa không ? » Cậu học trò bị đánh liền úp mặt xuống bàn câm giận. Song vì việc gấp nên phải chờ mãi đến hồi lâu mới được mua ngân phiếu ấy.

Những người mục kích điều trường mắt ấy ai cũng phải giận cái thầy thông vô lễ kia vì thấy cậu tay khỏe hơn tôi đã bị nhục rồi. Và chăng việc Bưu-chánh chính là một việc công mà tư cũng như một sở hỏa-xa có ai đối với người hành khách như thế không mà thầy lại đối đãi với một cậu học sinh như thế ? Sách có câu trung ngôn nghịch nhĩ, lời nói phải thường trái tai. Song khuyên thầy chịu trái tai, mới khỏi trái nết. Mà trái nết là một điều ai trông thấy cũng không ưa, thời chắc sẽ có nhiều lòng thấy vậy.

X. lai cảo

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord - Annam

E. GILLET, Pharmacien, Vinh



Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

THỪA THIÊN

Té cây mà chết. — Hồi 4 giờ chiều ngày 4 juin tại làng Dạ-lê có một người đàn bà leo cây hái mít chẳng may té xuống, cái đầu đập xuống đất phải chết liền, chở đến nhà thương tiêm thuốc, thì được một hồi mạng vong.

Institution MINH-ĐỨC

101 Boulevard Henri d'Orléans Hanoi

A partir du 15 Juin 1928

Cours de préparation au Collège, à l'Ecole Normale des Instituteurs	3$00
Cours de préparation à l'Ecole Normale des Institutrices	3.00
Cours de préparation au Lycée Albert Sarraut (4e 5e et 6e)	5.00
Cours spécial de latin	5.00
Cours supérieur	2.50
Cours moyen	2.00
Cours élémentaire	1.60
Cours préparatoire, enfantin	1.00

Les 4 premiers cours sont professés par des bacheliers.

S'adresser au n° 101. Boulevard Henri d'Orléans ou à M. L'êm, 2¹, Rue Jules Blanc — Hanoi

7.414

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Sôi), Hanoi.

MÁY NÓI SỐ 263

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố,

MAO-SENG kính cáo



Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ tư vấn rằng « Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này » Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng có thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tùng tùy có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết cách thức dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào chế ấy đã soạn riêng ra một cuốn sách dầy 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này :

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, *nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như : Ngạt, chẩy máu, bỏng, gẫy xương, say nắng, thắt cổ, phải gió, ngã đi vân vân.....*

2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. *Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để phòng tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.*

3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. *Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà, cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa chạy loài vật trong nhà khi có tật bệnh.*

4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. *Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng ; vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được ; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.*

5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. *Như bệnh thấp, bệnh đau bụng đau dạ dày, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nói rõ một cách giản gị mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.*

6. BỆNH ĐAU DẠ DÀY. *Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dày. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.*

7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. *Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn ; nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.*

8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. *Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.*

9. CÁC CHẤT ĐỘC. *Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân..... lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho*

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 xu cước để gửi, và nên viết thư về xin ngay kẻo hết.

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : Victor Hugo

Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh

Văn Pháp và văn Quốc ngữ đối nhau

GIÁ BÁN :

Phần thứ nhất, quyển thứ	1,	mỗi quyển.	0$50
—	2,	—	0.40
—	3-4,	—	0.80
—	5-6,	—	0.40
—	7-8,	—	0.40
Phần thứ hai, quyển thứ	1,	—	0.60
—	2-3,	—	0.40
—	4-5-6,	—	0.50
—	7-8,	—	0.60
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3,	—	0.50
—	4-5-6-7,	—	0.50
—	8,	—	0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển			0.20
cả 12 quyển gói làm một			1.00



CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ

33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

THUỐC

MUSCULOSINE BYLA

VITAMINÉE
LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI



Là một thứ thuốc bổ rất mạnh
TRONG
NHỮNG KHI GÂN CỐT SUY-NHƯỢC,
NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,
HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI
Thân-thể khang-thái
Sức-lực cường-kiện

ETABLISSEMENTS BYLA 26 AVENUE DE L'OBSERVATOIRE PARIS FRANCE

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI
Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

Từ 4 đến 9 Juin

Bán đại chiêu hàng giá nhất định

NHIỀU MẶT HÀNG CHỌN Ở CÁC THỨ HÀNG VÀ BÁN THEO NHƯ GIÁ ĐỊNH :

10 fr. 20 fr. 30 fr. 50 fr.

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

PHẢI BIẾT KÉN CHỌN

Một nhà ngụ ngôn Pháp kể chuyện rằng: có một con lừa gặp lúc vừa đói, vừa khát, nhân thấy có một thùng nước và một sọt cỏ, nó không biết nên uống nước trước hay nên ăn cỏ trước, thành thử cứ lăng-lăng ngần-ngại mãi, hóa ra chết cả đói lẫn khát.

Ở đời thật cũng có lắm chuyện tương-tự như thế, nhất là trong sự thuốc thang, thường thấy có biết bao nhiêu là thứ thuốc, mà chỉ vì người ta ngần-ngại không biết kén chọn đằng nào, thành ra lụy đến thân.

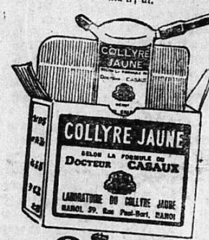
Hãy nói riêng về bệnh đau mắt, kể có hàng hà sa số nào là thuốc, thành thử nhiều khi người ta dùng phải thứ thuốc chẳng những không công-hiệu mà lại có hại thêm nữa.

Từ nay trở đi, các ngài chẳng phải ngần ngại gì nữa, hễ đau mắt cứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà dùng, dù bệnh nặng đến đâu, dùng thuốc ấy cũng không nặng ra được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUNE là thứ thuốc đã kê cứu kỹ, càng mới chế ra, đã thí-nghiệm chắc-chắn, thật là một thứ thuốc vô song để trị các bệnh đau mắt.

Giá thuốc lại rất rẻ, khiến cho ai nấy đều có thể mua được mà dùng.

Hễ khi trong nhà có người chóm đau mắt, là phải dùng ngay thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà trị đi.



0$30

Bán ở hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
và ở khắp các hiệu thuốc tốt khác

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

TẠ ƠN

Tên tôi là Phạm khắc Thường chánh-tổng ở Ninh giang hai phen bị trọng bịnh may gặp thuốc hồi-sinh của ông Tam tỉnh ở phố hàng Ghế-gỗ N. 14, Nam định, thực ơn ấy không bao giờ giám quên. Tôi xin giới thiệu cùng đồng bào và giá thuốc cũng phải chăng người nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bịnh như sau này, đàn ông mộng tinh di tinh, dương ung không cử, đàn bà kinh nguyệt không đều huyết ít huyết đen, hu ết loãng, khí hư bạch đái không đẻ, hay có đẻ không nuôi thuốc viên mỗi hộp 1 đồng thuốc nước mỗ chai 2 đồng ho lao ho hen đàm xuyễn thổ huyết khạc huyết khái huyết băng huyết phù thũng cổ chướng bán g lich tê bại, sản hậu, trẻ con cam kinh đau mắt màng mộng 1 đồng, thuốc nước 2 đồng đau mắt lông quặm sa lông mi chữa cả không có xẹo giá 2 đồng (thuốc chén 4 hào một thang lậu và giang mai chữa rất nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng chai con 5 hào.

Thuốc cai nha phiến ngất nào ăn nặng đã liền uống khỏi và đi làm được không sinh bịnh, hạng nhất 5 đồng hạng nhì 3 đồng hạng ba 2 đồng hạng 1 đồng tóm lại chữa các bịnh trẻ con người lớn hoặc mới hoặc lâu các tỉnh ở xa viết thơ về kể bịnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi lĩnh hóa giao ngân còn chỗ nào gửi không lĩnh hóa được xin gửi cho tiền trước xin đề cho chủ nhân Tam-đắc ủ du Tam tỉnh rue hàng ghế gỗ, 14, Namdinh.



THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tinh chữa bệnh rất thần-hiệu và đáng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là :

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng-bệnh về khí-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG : *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười tám tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế :

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
Giây nói số 93

Chữa bệnh sốt cách nhật
SỐT RÉT NGÃ NƯỚC
không gì bằng
QUINOFORME
là thuốc tiêm, thuốc viên hay thuốc hoàn Chế theo khoa-học và đã thông dụng ở các thuộc-địa pháp.
Có bán ở khắp các hiệu thuốc tây.
H. LACROIX, 37, Rue Pajol, PARIS (18e)

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ ĐƯỢC, BỆNH ĐAU GÂN, BỆNH BUỒN BỰC

Khi nào người ta đau não, đau gân, thì thấy không ngủ được, đau gân, đau cốt, nghĩ không ra việc, đau lưng, đau ngực, ngủ thì chập chờn, thấy trong mình khó ở mà hình như điên dại, công việc không muốn làm, nếu không chịu chữa ngay thì chết cũng nên.



Trong những xứ nóng, mà muốn cho ngủ ngon giấc, khi thức dậy không thấy nặng đầu, thì chỉ nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này ai dùng cũng được, dù trẻ con, ông già, con gái, đàn bà đến tuổi hay sinh bệnh và các thứ bệnh thương gân.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

RƯỢU BỔ MARIANI

(Vin Tonique Mariani)

RẤT MẠNH



Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến thủy, Thái bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đồng hới, Thu xá, Saigon, Pnom Penh

300

RƯỢU PIPPERMINT



ĐÒI CHO ĐƯỢC HIỆU

GET!

Rượu này uống mất khan tiếng và tiệu.
Làm bằng đường tin anh.

BÀ CHÚA NHỮNG CRÈMES BẠT-HÀ.
Pha lộn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint uống lấy làm mát mẻ lắm.
Hãng cất ra từ năm 1796 ông **GET FRÈRES** ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

Thuốc thụt **INJECTION PEYRARD**



thứ thuốc thụt này chế ra đã lâu ai cũng nhận là linh-nghiệm hơn các thứ khác.
Để chị bệnh lậu, mới hãy lâu điều khỏi cả.
Trong 232 người Arap thì 231 khỏi hẳn y như nhời phúc lại của các lương-y Alger.
Bán tại các nhà thuốc có danh tiếng.

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Thuốc mới bài, uống vào lỗ miệng, trị

BINH TIÊM LA

Uống thế khỏi chích thuốc



SIGMARGYL

Laboratoire Chimiothérapique, 2, Place du Théâtre Français, PARIS, et toutes Pharmacies.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 89

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . *Một litre :* **2$80**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . . *Một chai* **1,50**

GOUTTES ROYAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . *Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927 . » **85.500.000**

HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ :

Chánh trị-sự : M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam ;
Phó trị-sự : M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;
Tổng quản-lý chủ-nhiệm : M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại : 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHI ĐIẾM CÁC NƠI :

BÊN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	Papeete
Honkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	
	Quinhơn	

Phóng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc thải — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Diêm-Lưu-Tín-Diên : INDOCHINE

GIẤY NÓI : Hanoi Số 497.
Haiphong 26.
Namdinh 90.
Vinh 45.

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant NGUYỄN-VĂN LUẬN